

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 115 - Tháng 9. 2019

No. 115 - September, 2019

NĂM THỨ 10 - 10 YEARS

**MỤC TIÊU XUẤT KHẨU GỖ
11 TỶ USD NĂM 2019:**

Trên đường về đích

**TARGET FOR WOOD EXPORT
OF US\$11 BILLION IN 2019:**

On the way to achieve the target

Phát triển ngành gỗ cần sự bền vững



8 938504 385069

22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



Tinh hoa Thế giới Gỗ

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP TAVICO LONG BÌNH

200.000 m³ Gỗ Tròn/ năm
200.000 m³ Gỗ Xẻ Sấy/ năm

Đặc Biệt: Xẻ sấy - Gia công theo quy cách
Chính xác đến từng thanh Gỗ

CUNG CẤP CHÍNH CÁC LOẠI GỖ:

GỖ CỨNG: Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut

GỖ MỀM: Hinoki - Lake wood - Radiata Pine - Hemlock
Red Cedar - Accoya

Website:
tavicowood.com

Hotline:
1900 2345 19

Tải ứng dụng
TAVICO từ:



Scan Google Maps



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU

Khu Dịch Vụ Tân Cảng - Long Bình, Khu phố 7, Phường Long Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai.



LIHSING

Trục dao xoắn thay thế cho
dao bào thẳng trên máy bào 2 mặt

1. Tiết kiệm điện
2. Không cần mài bén
3. Tiết kiệm giá thành
4. Giảm tiêu hao

trên 50%

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư toà soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Hiệp định Đối tác tự nguyện VPA/FLEGT giữa EU và Việt Nam có hiệu lực đánh dấu một cột mốc quan trọng trong thương mại gỗ và sản phẩm gỗ giữa thị trường rộng lớn EU với Việt Nam. Để đảm bảo tuân thủ Hiệp định quan trọng này và hướng dẫn thực hiện Luật Lâm nghiệp 2017, Tổng cục Lâm nghiệp và Cục Kiểm lâm cần rất nhiều ý kiến tham vấn rộng rãi trong việc xây dựng, trình thông qua các Nghị định, Thông tư liên quan, đặc biệt là Nghị định quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp của Việt Nam từ các chuyên gia, các doanh nghiệp và các Hiệp hội liên quan.

Sứ mệnh quan trọng của Nghị định quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp, chính là một trong những nỗ lực của Việt Nam trong việc nội luật hóa các cam kết của Hiệp định VPA / FLEGT giữa Việt Nam và EU. Đây còn là nhận thức sâu sắc, cam kết mạnh mẽ của Chính phủ Việt Nam, khu vực tư nhân và các bên liên quan trong vấn đề chống, loại trừ gỗ và sản phẩm gỗ bất hợp pháp khỏi các chuỗi cung sang các thị trường quốc tế và ngay tại thị trường trong nước.

Việc xây dựng quy định của Nghị định vừa phải phù hợp với cam kết Hiệp định và thông lệ quốc tế, vừa tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm sự thuận lợi chung và lợi ích của các bên về các vấn đề chính là phạm vi điều chỉnh, cấp phép, phân loại doanh nghiệp, độ vĩnh giữa dự thảo nghị định với hiệp định VPA/FLEGT, các văn bản pháp luật khác, từ các cơ quan chức năng như hải quan hay kiểm lâm, tới các Hiệp hội, doanh nghiệp, và các bên liên quan khác, để có được bản Nghị định đầy đủ nhất, bao quát nhất, đáp ứng được các đòi hỏi khắt khe từ EU, tạo ra một hệ thống chuẩn mực và giúp các doanh nghiệp có cái nhìn tổng thể nhất về gỗ hợp pháp, cũng như tạo ra sự thông suốt, liền lạc, dễ dàng trong việc quản lý, tạo ra sự thông thoáng cho các hoạt động thương mại, kinh doanh.

Thư Quý độc giả!

Điều 69 Luật Lâm nghiệp giao Chính phủ xây dựng và vận hành Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; ban hành tiêu chí, thẩm quyền, quy trình, thủ tục phân loại doanh nghiệp khai thác, vận chuyển, tiêu thụ, chế biến và xuất khẩu gỗ, sản phẩm gỗ.

Chính phủ Việt Nam cam kết nội luật hóa nội dung của Hiệp định VPA/FLEGT nhằm bảo đảm kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc gỗ, sản phẩm gỗ trong quá trình khai thác, nhập khẩu, vận chuyển, chế biến, mua bán, xuất khẩu gỗ, sản phẩm gỗ thông qua việc xây dựng và thực hiện Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.

Do đó, việc xây dựng Nghị định quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam cho phù hợp với Luật Lâm nghiệp và Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi Luật Lâm nghiệp, Quản trị rừng và Thương mại lâm sản là cần thiết hơn bao giờ hết và cần nhận được sự ủng hộ tuyệt đối và giúp sức từ các doanh nghiệp, doanh nhân, những người trực tiếp tham gia vào tiến trình này.

Dear readers,

Voluntary Partnership Agreement (VPA) on Forest Law Enforcement, Governance and Trade (FLEGT) between the EU and Vietnam takes in effect, which marks an important milestone in the trade of timber and wood products on the vast market between the EU with Vietnam. To ensure the compliance with this important agreement and guidelines for the implementation of law on forestry 2017, Vietnam Administration of Forestry and Department of Forest Control needs a wide consultation in drafting, submitting the relevant decrees, circulars, in particular the decree of Timber legality assurance system (TLAS) of Vietnam from related experts, businesses and associations.

The important mission of the decree defines the TLAS, which is one of Vietnam's efforts to incorporate the commitments of the VPA/FLEGT between Vietnam and the EU. This is also a profound awareness, strong commitment of Vietnamese Government,

Private sector and stakeholders in preventing, excluding timber and other illegal wood products from supplying chains to international markets and in the domestic market.

To draft the provisions of Decree must be suitable with the commitments in the agreement and international practices and comply with the provisions of the law, ensure the general advantages and the benefits among stakeholders of the main issues such as the scope of adjustments, licensing, business classification, the differences between the draft decree and the VPA/FLEGT agreement, other legal documents from the State authorities such as customs or rangers, associations, enterprises, and other stakeholders, to build up one most complete, all-embracing decree which meets stringent requirements from the EU, creates the benchmark system and helps businesses have the most overall view of the legal timber, such as making transparency, coherability, being easy in management and opening for trade and business.

Dear readers,

Article 69, Law on Forestry assign the Government to construct and operate a Vietnam timber legality assurance system; To issue the criteria, competence, processes, procedures for enterprise classification of logging, transporting, consuming, processing and exporting timber and wood products.

Vietnam Government commits to incorporate the content of the VPA/FLEGT in strict control of timber and wood products origin in the process of logging, importing, transporting, processing, trading and exporting timber and wood products through the establishment and implementation of Vietnam timber legality assurance system.

Therefore, it is necessary more than ever to construct the decree which regulates Vietnam timber legality assurance system in accordance with Law on Forestry and VPA on the enforcement of Law on Forestry, FLEGT and it should receive absolute support and help from businesses and entrepreneurs who are directly involved in the process.



Chief of Editor Board	
Trưởng ban biên tập	NGUYỄN TÔN QUYỀN
Editor in Chief	
Tổng biên tập	PHẠM TÚ
Advisors	ĐỖ XUÂN LẬP
Cố vấn	ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT VŨ HUY ĐẠI
Responsible for content	
Phụ trách nội dung	BAN BIÊN TẬP
Member of Editor Board	
Ủy viên	NGÔ SỸ HOÀI LÊ KHẮC CỎI CAO XUÂN THANH
Chief of Office	
Chánh văn phòng	CAO CẨM
Translator	
Biên dịch	TRAN HOA
Art Direction	
Thiết kế mỹ thuật	HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE

189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84 024) 6278 2122/3783 3016
Fax: (84 024) 3783 3016
Email: info@goviet.org.vn
Website: www.goviet.org.vn

In tại

Công ty Cổ phần truyền thông In Việt

Publication Licence No 322/GP - BTTL delivered 31/10/2014
by Ministry of Information and Communications, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

MỤC LỤC

CONTENT

Số 115 - Tháng 9. 2019
No. 115 - September, 2019



VẤN ĐỀ HỒM NAY

CURRENT ISSUES

- 6 Mục tiêu xuất khẩu gỗ 11 tỉ USD năm 2019: Trên đường về đích
- 8 Target for wood export of US\$11 billion in 2019: On the way to achieve the target

14 TIN TỨC

NEWS

CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP

BUSSINESS CORNER

- 26 Đối thoại chính sách: Tăng cường giám sát, hậu kiểm trong quá trình thực thi VPA/FLEGT
- 28 Policy dialogue: To strengthen inspection and post-inspection during the implementation of VPA/FLEGT

30 PHONG CÁCH

STYLE

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

SUSTAINABILITY

- 32 Cải thiện năng suất lao động trong ngành gỗ

34 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ

TIMBER MARKET INFORMATION

38 ĐỊA CHỈ TIN CẬY

YELLOW PAGES

40 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG

TRADING OPPORTUNITIES

42 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

EXPORT & IMPORT

46 HỘI CHỢ TRIỂN LÃM 2019

EVENT CALENDAR 2019

MỤC TIÊU XUẤT KHẨU GỖ 11 TỈ USD NĂM 2019: Trên đường về đích

▼ QUANG HUY

“Việt Nam có thế mạnh về địa lý độ dốc, phát triển về trồng rừng nên phải chú trọng lâm nghiệp, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ và coi đó là một trong những ngành kinh tế thế mạnh trong những năm tới”, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường mở đầu cho hội nghị đánh giá tình hình chế biến, xuất khẩu gỗ, lâm sản trong 8 tháng năm 2019 và các giải pháp thúc đẩy chế biến, xuất khẩu gỗ, lâm sản trong thời gian tới.

GIỮ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG

Thống kê của Tổng cục Lâm nghiệp cho thấy, 8 tháng năm 2019, xuất khẩu gỗ và lâm sản đạt hơn 6 tỉ USD, tăng 17,5% so với cùng kỳ năm 2018. Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc tiếp tục là thị trường nhập khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ lớn nhất của Việt Nam. Theo Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản Nguyễn Quốc Toàn, đây là mặt hàng có sự tăng trưởng trong xuất khẩu lớn nhất của ngành nông nghiệp, và ngoài 4 thị trường lớn nêu trên, nhiều thị trường khác cũng được doanh nghiệp khai thác, phát triển mạnh như Ả Rập Xê út tăng 46,9%, Đức tăng 14,5%... Với đà phát triển của các đơn hàng cuối năm, ngành gỗ hy vọng sớm đưa kim ngạch xuất khẩu cả năm 2019 lên 11 tỉ USD, tăng 1,7 tỉ USD so với năm 2018.

Nhấn mạnh về nguyên nhân thúc đẩy sự tăng trưởng đầy ấn tượng của ngành công nghiệp gỗ Việt Nam, Tổng Cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp Nguyễn Quốc Trị đặc biệt nhắc đến việc chủ động nguồn nguyên liệu và khai thác hiệu quả các lợi thế từ những hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Thực tế, Việt Nam đã có 85% diện tích rừng trồng tập trung có kiểm soát và chứng nhận nguồn gốc; đồng thời, đến nay cả nước đã có 237.386 ha rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Cùng với đó, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA) với cam kết cắt giảm thuế quan mạnh mẽ đã tạo lợi thế cạnh tranh cho sản phẩm gỗ của Việt Nam so với các đối thủ (khoảng 83% số dòng thuế được xóa bỏ ngay khi hiệp định có hiệu lực...).

Bà Đỗ Thị Bạch Tuyết, Giám đốc Công ty cổ phần Woodsland, công ty chuyên xuất khẩu các sản phẩm gỗ sang châu Âu cho biết, từ đầu năm đến nay, đơn hàng xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ tăng đáng kể, với đà này, dự kiến trong năm 2019, giá trị xuất khẩu của công ty tăng khoảng 40% so với năm 2018, dự kiến doanh thu sẽ đạt khoảng 1.500 tỉ đồng.

Ca ngợi đà phát triển của Woodsland nói riêng và ngành gỗ nói chung, ông Nguyễn Tôn Quyền, phó chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt

Nam nói thêm, ngoài sự phát triển mạnh mẽ của các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh gỗ hiện nay là ngành đã từng bước nắm bắt được xu thế thị trường, đa dạng hóa mẫu mã sản phẩm. Sự chuyển biến về chất đã mang lại thành công, minh chứng cho điều đó là có tới 87% giá trị kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ Việt Nam từ các thị trường có yêu cầu khắt khe về chất lượng sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ, như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU,...

Không chỉ tăng trưởng mạnh về giá trị xuất khẩu, sự dịch chuyển đơn hàng cũng là lý do ngành đang thu hút rất nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Theo báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài, cho đến thời điểm này, tổng số vốn FDI đầu tư tăng gấp gần 1,2 lần so với đầu tư FDI của cả năm 2018. Trong đó, số dự án FDI mới đầu tư vào ngành gỗ là 49, tương đương 73% số dự án FDI của cả năm 2018. Đặc biệt, trên 60% trong tổng số dự án đầu tư vào ngành gỗ tại Việt Nam là 32 công ty hoạt động trong mảng chế biến gỗ.

Theo nhận định của các chuyên gia, nhu cầu từ thị trường Mỹ với các mặt hàng gỗ từ các quốc gia khác và từ Việt Nam có thể sẽ tăng lên để bù đắp vào phần thiếu hụt hàng hóa do thuế tăng cao từ thị trường Trung Quốc. Mặt



Sản xuất đồ gỗ tại Công ty Cổ phần Woodsland

hàng xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ chủ yếu là các sản phẩm đồ gỗ (HS94) có giá trị gia tăng cao, nên ngành chế biến gỗ xuất khẩu có cơ hội chuyển đổi cơ cấu sản phẩm xuất khẩu theo hướng tăng tỷ trọng xuất khẩu nhóm các mặt hàng có giá trị gia tăng, giảm tỉ trọng xuất khẩu các mặt hàng nguyên liệu gỗ.

NHẬN DIỆN THÁCH THỨC

Việc gia tăng các dự án FDI sẽ gây khó khăn trong việc kiểm soát chất lượng của các dự án này, đó là cảnh báo đầu tiên của Tổng cục Lâm nghiệp, khi ngành gỗ có nguy cơ phải tiếp nhận các dự án có quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, không đảm bảo các yêu cầu về môi trường, cũng như tiềm ẩn nguy cơ gian lận thương mại, giả xuất xứ hàng hóa để lợi dụng thuế nhập khẩu thấp hơn từ Việt Nam so với từ Trung Quốc sang Mỹ.

Theo ông Nguyễn Quốc Khanh, Chủ tịch Hội thủ công mỹ nghệ và chế biến gỗ TP Hồ Chí Minh (HAWA), làn sóng dịch chuyển sản xuất vào Việt Nam quá nhanh và nhiều đã dẫn đến tình trạng khan hiếm lao động, và góp phần khiến nhu cầu nhân công tăng lên. Hiện giá nhân công ở các khu công nghiệp đã

tăng từ 10 - 20% nhưng doanh nghiệp vẫn rất khó để tuyển người.

Ngoài ra, thâm hụt thương mại giữa Mỹ và Việt Nam ngày càng lớn trong ngành gỗ có thể dẫn đến chính phủ Mỹ áp đặt chính sách thương mại công bằng dẫn đến thua thiệt cho ngành công nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan thâm hụt thương mại của ngành gỗ giữa Việt Nam và Mỹ là 4,23 tỉ USD.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

Theo Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường, gỗ là ngành hàng mũi nhọn của nền kinh tế Việt Nam, nhưng trong thời gian gần đây, thị hiếu của người tiêu dùng châu Âu đã thay đổi, xu hướng sử dụng đồ mộc ngoại thất bằng các loại sản phẩm thay thế như nhựa, sắt thép và các vật liệu thân thiện với môi trường cũng là những thách thức đối với ngành chế biến gỗ của Việt Nam. Vì vậy, các nhà sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu cần nắm được xu hướng thị trường, đặc biệt là các yêu cầu về nguồn gốc gỗ hợp pháp...

Đồng tình với quan điểm này, ông Nguyễn Liêm, Chủ tịch Hội đồng quản

trị Công ty Lâm Việt (Bình Dương) cho biết, để đáp ứng các đơn hàng từ những thị trường lớn, có giá trị cao, công ty đã và đang đẩy mạnh đầu tư các dây chuyền sản xuất tự động, hiện đại cũng như ứng dụng công nghệ 4.0... Để có thể chủ động nắm bắt các cơ hội mới và bảo đảm sự phát triển bền vững, công ty đã đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, tăng cường đổi mới công nghệ, đồng thời gắn kết chặt chẽ với người trồng rừng...

Phát biểu tại hội nghị, ông Hà Công Tuấn - Thứ trưởng Thường trực Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn cho hay, với những diễn biến về thị trường từ đầu năm đến nay, có thể đạt được mục tiêu xuất khẩu 11 tỉ USD năm 2019. Để hỗ trợ các doanh nghiệp, bộ sẽ đề xuất Chính phủ có cơ chế về vốn đầu tư đối với ngành sản xuất, kinh doanh gỗ. Và đẩy mạnh việc thu hút đầu tư vào ngành gỗ với nhiều cơ chế hỗ trợ đặc thù. Đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn đầu tư vào chế biến, xuất khẩu gỗ, lâm sản, đặc biệt là nguồn vốn FDI nhằm tạo ra dư địa phát triển của ngành trong những năm tới. Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, xuất khẩu, đặc biệt là xuất khẩu vào các nước thành viên EU. ▼

TARGET FOR WOOD EXPORT OF US\$11 BILLION IN 2019: ON THE WAY TO ACHIEVE THE TARGET

QUANG HUY



“Vietnam has strengths in slope geography and afforestation development, so it should focus on forestry, exporting timber and wood products and consider it as one of the strong economic sectors in the coming years”, Minister of Agriculture and Rural Development Nguyen Xuan Cuong opened the conference of evaluating the situation of processing, exporting timber and forest products in the first 8 months of 2019 and solutions to promote the processing, export of timber and wood products in the near future.

KEEPING THE GROWTH

According to the statistics of Vietnam Administration of Forestry, in the first 8 months of 2019, wood and forest product export reached more than US\$6 billion, up 17.5% over the same period in 2018. United States, Japan, China and

South Korea continued to be the largest import markets for Vietnam's timber and wood products. According to the Director General of Agro Processing and Market Development Authority, Ministry of Agriculture and Rural Development Nguyen Quoc Toan, this is the products which have the largest export growth of the agricultural industry, and in addition to the above four major markets, many other markets are also exploited and developed strongly by enterprises such as Saudi Arabia increased by 46.9%, Germany increased by 14.5% ... With the growth of year-end orders, the wood industry hopes the export turnover in 2019 to achieve US\$11 billion, an increase of US\$1.7 billion compared to 2018.

Emphasizing on the reasons for the impressive growth of Vietnam's wood industry, Director General of Vietnam Administration of Forestry Nguyen Quoc

Tri specifically mentioned the initiative of raw material resources and the effective exploitation of advantages from new-generation free trade agreements. In fact, Vietnam has 85% of the concentrated planted forest area under control and certification of origin; At the same time, up to now, there have been 237,386 ha of forests which have sustainable forest management certificates in the whole country. Along with that, the Vietnam-EU Free Trade Agreement (EVFTA) with a strong commitment to reduce tariffs has made competitive advantages for Vietnam's wood products compared to competitors (about 83% of the total tariff lines are eliminated as the agreement takes effect etc).

Do Thi Bach Tuyet, Director of Woodland JSC, a company specializing in exporting wood products to Europe said that since the beginning of the year,

the export orders of timber and wood products have increased significantly. With this momentum, it is expected that in 2019, the company's export value will increase by about 40% compared to 2018, expected revenue will reach about VND1,500 billion.

Praising the development of Woodland JSC in particular and the wood industry in general, Mr. Nguyen Ton Quyen, Vice Chairman of the Vietnam Timber and Forest Products Association added that, in addition to the strong development of enterprises in the current fields of manufacturing and trading wood, the wood industry has gradually grasped market trends and diversified product designs. The quality transformation has brought success, as evidenced by the fact that up to 87% of Vietnam's export value of timber and wood products from the markets with strict requirements on product quality and origin such as USA, Japan, Korea, EU, etc.

Not only strong growth in export value, the movement of orders is also the reason why the industry has been attracting a lot of FDI enterprises. According to a report of Foreign Investment Agency, up to now, the total FDI investment has increased by nearly 1.2 times compared to the FDI investment of the whole of 2018. In particular, the number of new FDI projects in wood industry is 49, equivalent to 73% of FDI projects for the whole of 2018. Especially, over 60% of the total investment projects in the wood industry in Vietnam are 32 companies operating in wood processing.

According to experts, the demand from the US market for wood products from other countries and from Vietnam may increase to compensate for the shortage of goods due to high taxes from the Chinese market. Vietnam's export goods to the US are mainly wooden products (HS94) with high added value, so the wood

processing industry for exporting has the opportunity to change the structure of export products in the direction of increasing the export proportion of value-added goods, reducing the export proportion of timber materials.

TO IDENTIFY CHALLENGES

The increase in FDI projects will make it difficult to control the quality of these projects, which is the first warning of the Vietnam Administration of Forestry, when the timber industry is at risk of receiving small scaled projects with outdated technology which do not guarantee environmental requirements, as well as potential risks of trade fraud, fake origin of goods to take advantage of lower import tax from Vietnam than from China to the US.

According to Mr. Nguyen Quoc Khanh, Chairman of Handicraft and Wood Industry Association of HCMC (HAWA), the movement of production to Vietnam so quickly and much has led to labor shortage, and contributed to the increase in labor demand. At the moment, the labor cost in industrial zones has increased by 10-20% but enterprises are still difficult to recruit people.

In addition, the growing trade deficit between the United States and Vietnam in the timber industry could lead to the US government imposing fair trade policies, which lead to losses for the wood processing industry for export. According to the statistics of the General Department of Vietnam Customs, the trade deficit of wood industry between Vietnam and the US is US\$4.23 billion.

SOLUTIONS TO IMPROVE QUALITY

According to Minister Nguyen Xuan Cuong, wood is a key sector of Vietnam's economy, but the tastes of European consumers have changed for

recent time, the trend of using wooden furniture by alternative materials such as plastic, iron and steel and environmentally friendly materials, which are also challenges for Vietnam's wood processing industry. Therefore, manufacturers, traders and exporters need to understand market trends, especially the requirements for legal timber origin etc.

Agreeing with this point of view, Mr. Nguyen Liem, Chairman of the Board of Directors of Lam Viet Company (Binh Duong) said, to meet the orders from large and high-value markets, his company has been promoting the investment in automatic and modern production lines as well as applying 4.0 technology ... To be able to actively seize new opportunities and ensure sustainable development, the company has invested in broadening production scope, enhancing technological innovation, and closely associate with forest growers ...

Speaking at the conference, Mr. Ha Cong Tuan - Permanent Deputy Minister of Agriculture and Rural Development said, with the market developments from the beginning of the year to now, it is possible to achieve the export target of US\$11 billion in 2019. To support businesses, the Ministry will propose the Government to have a mechanism of investment capital for the wood manufacturing and trading industries. And to promote the attraction of investment in the wood industry with many specific support mechanisms. To promote the attraction of investment capital in processing and exporting timber and forest products, especially FDI capital, in order to make a development for the industry in the coming years. To promote the development of domestic markets, exports, especially exports to the EU member countries.

THÊM MỘT BƯỚC ĐỂ ĐẢM BẢO GỖ VIỆT NAM HỢP PHÁP

▼ NAM ANH

Hiệp định Đối tác tự nguyện về Thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản đã chính thức có hiệu lực từ 1/6, nhưng đó mới chỉ là một phần để đảm bảo cho nguồn gốc gỗ của Việt Nam hợp pháp. Trước đó, Luật Lâm nghiệp cũng đã đi vào hoạt động, cùng với nhiều thông tư về quản lý, truy xuất lâm sản và nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác để đáp ứng với sự phát triển của ngành gỗ, cũng như cam kết với các đối tác trên thế giới.

Cuối tháng 8 vừa qua, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn lại chứng tỏ những cam kết của Việt Nam trong việc ký kết VPA/FLEGT là nghiêm túc như thế nào, khi lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp của Việt Nam (viết tắt là VNTLAS). Mục tiêu của nghị định là để thực thi Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT).

Bà Dorte Pardo Lopez, đại diện

Ủy ban châu Âu (EC) cho biết, theo nguyên tắc mục tiêu tự nguyện, các bên đều mong muốn có giấy phép FLEGT tự nguyện khai báo, giải trình. Và việc thực hiện trách nhiệm giải trình cần xem xét cẩn trọng để đảm bảo gỗ đó là hợp pháp, đảm bảo gỗ có nguồn gốc hợp pháp, hay ít nhất là đảm bảo gỗ đó khi sử dụng là ít rủi ro nhất/ít bất hợp pháp.

Đối với Việt Nam, trách nhiệm giải trình được đặt trong bối cảnh thế nào là gỗ hợp pháp, với 7 tiêu chí là khai thác, vận chuyển, chế biến, thương mại, xuất khẩu, hải quan... đó là các bối cảnh xung quanh để tìm ra trách nhiệm giải trình, tìm ra đó là gỗ hợp pháp hay không, cũng như phải so sánh đối chiếu các quy trình này với nhau và đối chiếu với quốc gia nhập khẩu và xuất khẩu.

Bà khẳng định, các cơ quan quản lý Việt Nam phải thực hiện nguyên tắc mạnh mẽ để đảm bảo gỗ được hợp pháp. Việc thực hiện trách nhiệm giải trình áp dụng với tất cả nhà nhập khẩu, tất cả sản phẩm gỗ, bất kể chiều dài của chuỗi cung ứng. Việc kiểm

tra sẽ được thực hiện bởi cơ quan hải quan trong quá trình thông quan nhập khẩu, kiểm tra sau thông quan cũng có thể được tiến hành; xem xét các quy định về kiểm soát rủi ro của hải quan để xác minh hình thức kiểm tra cần thiết. Trong quá trình kiểm tra, xác minh, cơ quan hải quan sẽ phải kết hợp với kiểm lâm.

Nhấn mạnh vấn đề này, ông Koen Duchateau, Trưởng ban Hợp tác, Phái đoàn châu Âu tại Việt Nam cho biết, trọng tâm của thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT là xây dựng và vận hành Hệ thống VNTLAS nhằm đảm bảo tính hợp pháp của gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu của Việt Nam. Hiệp định được triển khai đầy đủ khi cơ chế cấp phép FLEGT và Hệ thống VNTLAS bắt đầu hoạt động, gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam được cấp phép FLEGT sẽ có lợi thế cạnh tranh rất lớn khi xuất khẩu sang châu Âu. Ngoài ra, uy tín ngành chế biến gỗ Việt Nam cũng được nâng cao không chỉ tại thị trường EU mà còn tại các thị trường xuất khẩu khác, các thị trường này đang ngày càng có nhu cầu cao về gỗ hợp pháp.



Ông Nguyễn Quốc Trị, Tổng cục trưởng Tổng cục lâm nghiệp phát biểu tại Hội thảo lấy ý kiến trách nhiệm giải trình và xác minh tuân thủ trong xây dựng nghị định VNTLAS

Theo Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp Nguyễn Quốc Trị, việc Hiệp định VPA-FLEGT chính thức có hiệu lực từ đầu tháng 6, Chính phủ Việt Nam đã cam kết xây dựng Hệ thống Đảm bảo Gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS), nâng cao hiệu quả cơ chế phát hiện, xử lý vi phạm và đảm bảo hiệu lực thực thi pháp luật. Phạm vi của cam kết này bao gồm gỗ nhập khẩu, một trọng điểm đã được EU ưu tiên trong suốt quá trình đàm phán. Nói cách khác, gỗ khai thác trái phép và các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng này sẽ không được phép tham gia vào chuỗi cung ứng trong Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp mà Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và chuẩn bị triển khai.

EU là một trong những thị trường xuất khẩu chính (trong top 5) về gỗ và sản phẩm gỗ từ Việt Nam, chỉ sau Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Trong những năm qua, EU vẫn duy trì vị trí là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai (sau Mỹ) đối với mặt hàng gỗ giá trị gia tăng từ Việt Nam. Vì EU là thị trường xuất khẩu có ý nghĩa rất quan trọng đối với Việt Nam, nên Việt Nam chắc chắn sẽ làm hết sức mình để đảm bảo nguồn gốc gỗ là minh bạch, hợp pháp.

Bà Dorte Pardo Lopez nói thêm,

ngoài sự bảo đảm từ luật pháp, Việt Nam cũng cần có những chứng chỉ đảm bảo nguồn gốc gỗ của mình, như gỗ đó có giấy phép CITES hay không, có thuộc quy định gì mà nước xuất khẩu yêu cầu hay không? Việt Nam cần phải đánh giá thông tin, nhận định rủi ro và xác minh nguồn rủi ro đó.

Ông - Paust Sebastian, đại diện đại sứ quán Đức tại Việt Nam nhận định, việc thực thi VPA trong đó có VNTLAS là điều quan trọng để đảm bảo nguồn gốc gỗ hợp pháp và bảo đảm sự đa dạng sinh học, môi trường cũng như trong thương mại về xuất nhập khẩu gỗ.

Đại diện Đại sứ quán Đức tại Việt Nam chia sẻ thêm, việc hỗ trợ quá trình thực thi Hiệp định đối tác tự do FLEGT ở Việt Nam là một trong những trọng điểm của hợp tác phát triển Đức đã được Việt Nam và Đức cùng thống nhất trong các lần tham vấn giữa hai chính phủ trong năm 2018. Trong đó, xây dựng các thể chế mạnh mẽ và chịu trách nhiệm trong lĩnh vực lâm nghiệp, chống lại thương mại gỗ lậu và tăng cường năng lực xã hội dân sự là 3 trong số 12 ưu tiên của Kế hoạch hành động bảo vệ rừng của Hợp tác phát triển Đức.

Ông Đỗ Quang Tùng, Quyền cục

trưởng Cục Kiểm lâm lưu ý các doanh nghiệp, đối với gỗ nhập khẩu ngoài quy định tại Thông tư số 27 tại Nghị định dự thảo thực hiện VPA/FLEGT gỗ nhập khẩu còn phải đảm bảo hồ sơ hải quan theo quy định của Luật hải quan, bản chính bảng kê lâm sản do chủ gỗ nhập khẩu lập. Bản chính hoặc bản điện tử giấy phép CITES nhập khẩu hoặc cơ quan Thẩm quyền CITES Việt Nam cấp đối với gỗ thuộc các phụ lục công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật thực vật hoang dã nguy cấp. Bản chính hoặc bản điện tử giấy phép FLEGT hoặc giấy phép xuất khẩu lô hàng gỗ của nước xuất khẩu có quy định giấy phép xuất khẩu gỗ theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Theo các chuyên gia đánh giá, quá trình thực thi Hiệp định VPA (bao gồm cả Hệ thống VNTLAS) đòi hỏi sự tham gia của đại diện nhiều bên liên quan khác nhau, bao gồm các cơ quan nhà nước (đặc biệt tại địa phương), khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội dân sự và các đơn vị trồng rừng. Các bên được kỳ vọng sẽ hợp tác chặt chẽ để tìm ra phương pháp hiệu quả nhằm đảm bảo tính hợp pháp của sản phẩm gỗ sản xuất tại Việt Nam. ▼

ONE MORE STEP TO ENSURE VIETNAMESE TIMBER'S LEGALITY

▼ NAM ANH

The Voluntary Partnership Agreement on Forest Law Enforcement, Governance and Trade is officially effective from June 1, but this is only a part to ensure that Vietnam's timber origin is legal. Previously, the Forest Law was put into effect, along with many circulars on management, forest product traceability and many other legal documents in response to the development of the timber industry, as well as commitments with partners around the world.

In the end of August, the Ministry of Agriculture and Rural Development demonstrated how serious Vietnam's commitment to sign the VPA / FLEGT was, when consulting the draft of VietNam Timber Legal Assurance (abbreviated as VNTLAS). The objective of the decree is to implement the Voluntary Partnership Agreement on Forest Law Enforcement, Governance and Trade (VPA / FLEGT).

Ms.Dorte Pardo Lopez, a representative of the European Commission (EC), said that according to the principle of voluntary goals, all parties want to have FLEGT licenses to declare and explain voluntarily. And explanation responsibility should be carefully considered to ensure that the timber is legal & the timber origin is legal, or at least to ensure that the wood is used with the least risk of illegality.

To Vietnam, the explanation responsibility is that which is considered to be the legal timber, with 7 criteria: exploitation, transportation, processing, trade, export, customs ... these are contexts to find out if the timber's legal or not, and have to compare these processes with each other and with the importing and exporting country.

She asserted that the Vietnamese regulatory agencies must follow strong principles to ensure the timber is legal. The explanation responsibility is applied to all importers, all wood products, regardless of the length of the supply chain. The inspection will be done by the customs office during import clearance, post-clearance inspection may also be conducted; Review the customs risk control regulations to verify the required type of inspection. During the inspection and verification process, the customs office will have to combine with the forest rangers.

Emphasizing this issue, Mr. Koen Duchateau, the Head of Cooperation, European Delegation in Vietnam, said that the focus of implementing VPA / FLEGT Agreement is to build and operate the VNTLAS System to ensure the legality of Vietnam's exported wood and wood products. The agreement is fully implemented when the FLEGT licensing mechanism of the VNTLAS System starts operating, Vietnam's FLEGT-licensed timber and timber

products will have a huge competitive advantage when exporting to Europe. In addition, the reputation of Vietnam's wood processing industry is also enhanced not only in the EU market but also in other export markets, which are increasingly in high demand for legal timber.

According to the Director of the General Department of Forestry, Mr. Nguyen Quoc Tri, the VPA-FLEGT Agreement officially came into effect in early June, the Government of Vietnam has committed to build the Vietnam Legal Timber Assurance System (VNTLAS), improve the effectiveness of mechanisms for detecting and handling violations and ensure the law enforcement effect. The scope of this commitment includes the imported timber-a key priority for the EU during the negotiation process. In other words, the illegally harvested timber and businesses trading in this item will not be allowed to participate in the supply chain of the Legal timber assurance system that Vietnam is in the process of building and preparing to implement.

The EU is one of the main export markets (in the top 5) for timber and wood products from Vietnam, second only after the US, China, Japan and South Korea. Over the years, the EU has maintained its second largest export market (after the US) for value-added wood products from Vietnam. Because the EU is an important export market

for Vietnam, Vietnam will certainly do the best to ensure the source of the transparent and legal timber.

Ms.Dorte Pardo Lopez added that, in addition to the guarantee for the law, Vietnam also needs to have certificates of its timber origin, such as whether or not such wood is CITES licensed, imported from the risk source, or Is it required by the exporting country? Vietnam needs to check the information, identify the risks, and verify their sources.

Mr. Paust Sebastian, the representative of German Embassy in Vietnam, said that the implementation of VPA including VNTLAS is important to ensure the legal origin of timber and ensure the biodiversity, the environment as well as the trade of timber import and export.

The representative of the German Embassy in Vietnam shared that supporting the implementation of

the FLEGT Free Trade Agreement in Vietnam is one of the key points of German development cooperation that Vietnam and Germany have agreed in the consultations between the two governments in 2018. In particular, building strong and responsible institutions in the forestry sector, combating illegal timber trade and strengthening civil society capacity are 3 of the 12 priorities of the German Development Cooperation Forest Protection Action Plan.

Mr. Do Quang Tung, Acting Director of the Forest Protection Department, noted that enterprises that import timber other than those specified in Circular 27 in the Decree on the implementation of VPA / FLEGT imported timber must ensure that the customs documents according to the provisions of the Customs Law, the original of the list of forest products made by the owner of the imported timber. The original or electronic

version of the import CITES permit or the Vietnam CITES Competence Authority for timber included in the annexes to the Convention on International Trade of Endangered Species of Wild .The original or electronic version of the FLEGT license or the export permit for the export of a wooden goods of the exporting country that has the timber export permit under the international convention which Vietnam is a party.

According to the experts, the implementation of the VPA (including the VNTLAS System) requires the participation of representatives of many different parties, including the state agencies (especially local), the private sector, civil society organizations and forestation units. The parties are expected to work closely to find an effective method to ensure the legality of timber products made in Vietnam. ▼



Ms.Dorte Pardo Lopez, a representative of the European Commission (EC) speech at the Workshop Due diligence and VNTLAS

BỘ CÔNG THƯƠNG CẢNH BÁO GỖ DÁN NƯỚC NGOÀI NÚP BÓNG XUẤT XỨ VIỆT NAM

Bộ Công thương vừa có báo cáo Thủ tướng liên quan đến hiện tượng mặt hàng gỗ dán xuất sang Mỹ tăng đột biến và nguy cơ cao bị hàng nước khác núp bóng xuất xứ Việt Nam nhằm lẩn tránh thuế.

Bộ Công thương cho biết Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đã có văn bản báo cáo bộ này về việc Mỹ có nghi vấn và tiến hành điều tra các doanh nghiệp nhập khẩu vi phạm lệnh áp thuế chống bán phá giá và thuế đối kháng của Mỹ đối với sản phẩm gỗ dán cứng từ Trung Quốc với sự liên đới của một số doanh nghiệp Việt.

Số liệu của Hiệp hội Gỗ và lâm sản Việt Nam cho biết, tổng lượng xuất khẩu nhóm hàng này năm 2018 đạt gần 2 triệu m³, giá trị gần 650 triệu USD, tăng 58,6% về lượng và 76,5% về giá trị so với năm trước đó. Riêng thị trường Mỹ xuất khẩu đạt 320.000 m³, tăng gấp 5 lần năm 2017, 6 tháng đầu xuất khẩu sang thị trường này tăng 75% về lượng so với 2018, chiếm 24% lượng gỗ dán xuất khẩu của cả nước.

Trong khi đó, số liệu hải quan cho thấy năm 2018 cả nước xuất khẩu gỗ dán, gỗ ghép là 667,6 triệu USD, tăng 50% về giá trị so với 2017. Trong đó, thị trường Mỹ tăng 270%, đạt 189,6 triệu USD. Trong 3 tháng đầu năm 2019 đạt 286,7 triệu USD,

tăng 120% về giá trị so với cùng kỳ 2018 thì Mỹ đạt 46,7 triệu USD, cũng tăng tới 95%.

Thế nhưng, ở chiều ngược lại, nhập khẩu gỗ dán và ván bóc (nguyên liệu làm gỗ dán) cả nước đạt 320,2 triệu USD trong năm 2018, chỉ tăng 22,7% về giá trị so với 2017. Trong 3 tháng đầu năm 2019 đạt 72 triệu USD, tăng 33% về giá trị so với cùng kỳ 2018. Đáng nói, trong số này, nhập từ Trung Quốc (năm 2018) đạt 276,8 triệu USD, tăng 31% (về giá trị), chiếm tỷ trọng tới 86,4% tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này, so với 80,8% năm 2017. Nhập từ nước láng giềng 3 tháng đầu năm nay tiếp tục đạt 60,7 triệu USD, tăng 36,8% so với cùng kỳ 2018, chiếm tỉ trọng 84,3% tổng giá trị nhập khẩu của cả nước.

Bộ Công thương cho rằng, trong bối cảnh mặt hàng gỗ dán nhập khẩu từ Trung Quốc bị Mỹ áp thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp và đến nay thuế nhập khẩu đã nâng từ 10 - 25%, đã và đang làm gia tăng nguy cơ gian lận về xuất xứ hàng hóa, có khả năng tác động tiêu cực đến sản xuất, chế biến gỗ dán của Việt Nam. Thậm chí, bộ này nhận thấy có dấu hiệu gian lận thương mại, lợi dụng hoạt động đầu tư để núp bóng nhằm lấy xuất xứ Việt Nam đối với mặt hàng gỗ dán. ▼



Gỗ dán đóng kiện được sản xuất tại Việt Nam

THE MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE WARNS FOREIGN PLYWOOD OF THE FAKE ORIGIN FROM VIETNAM



The Ministry of Industry and Trade has just reported to the Prime Minister on the sudden increase in plywood product exports to the US and a high risk of being evaded by other countries to originate the plywood from Vietnam in order to avoid taxes.

The Ministry of Industry and Trade said that the Vietnam Association of Wood and Forest Products had written a report to the ministry about the US suspicion and investigated the import enterprises that violated the anti-dumping and countervailing tax of the US for hard plywood products from China with some Vietnamese enterprises concerned.

Data of the Vietnam Timber and Forest Products shows that the total export of this commodity group in 2018 reached 2 million m³, worth nearly 650 million USD, raise 58.6% in volume and 76.5% in value. compared to the previous year. Particularly, the US market reached 320,000 m³, an increase of 5 times in 2017, in the first six months of 2019, exports to this market increased 75% in volume compared to 2018, accounting for 24% of the country's total plywood exports.

Meanwhile, customs data shows that in 2018, the exported plywood and lumber nationwide is 667.6 million USD, raised 50% in value compared to 2017. In particular, the US market increased by 270%, reaching 189.6 million USD. In the first 3 months of 2019, it reached US \$ 286.7 million, raised 120% in

value compared to the same period in 2018, the US reached US \$ 46.7 million, also raised up to 95%.

However, in contrary, imports of plywood and veneer (raw material for plywood) nationwide reached 320.2 million USD in 2018, raised only 22.7% in value compared to 2017. In the first 3 months of 2019, it reached 72 million USD, raised 33% in value compared to the same period in 2018. Worth mentioning, of these, imports from China (2018) reached 276.8 million USD, raised 31% (in value). , accounting for 86.4% of the total import value of this item compared to 80.8% in 2017. Imports from neighboring countries in the first 3 months of this year continued to reach 60.7 million USD, raised 36.8 % compared to the same period in 2018, accounting for 84.3% of the total import value of the country.

The Ministry of Industry and Trade said that in the case of imported plywood products from China, the United States imposed anti-dumping and anti-subsidy duties and so far, the import tax has been raised from 10 to 25% and has been increasing. It increases the risk of frauds in the origin of goods, which possibly negatively affects Vietnam's plywood production and processing. The ministry even saw signs of commercial fraud, taking advantage of investment activities to cheat in order to get Vietnamese origin for plywood products. ▼



Gỗ Canada rất bền và linh hoạt.



Việc sở hữu vẻ đẹp tự nhiên và các đặc tính chế tạo vượt trội khiến cho các chủng loại gỗ Canada trở thành vật liệu lý tưởng để sản xuất đồ gỗ nội thất, cửa ra vào, cửa sổ và đồ ngoại thất. Với các đặc tính vật lý và chế tạo tuyệt vời, gỗ có thể được uốn cong, định hình hoặc lắp ghép theo yêu cầu.

Tìm hiểu thêm về
gỗ Canada tại
www.canadianwood.com.vn



At **XtraSharp**



We Cut Straight!

COMPACT
SERIES



ADVANCED
SERIES



X BLADE
SERIES



The Optimal Rip Saw Lineup

Member of



San Jui

Taiwan | Vietnam | Belgium

San Jui Machinery Co., Ltd.

T: +886 425 24 54 34

M: +84 164823 1450 (Vietnam)

E: san.jui@msa.hinet.net

www.sanjui.com.tw

MEET US AT
IWF
ATLANTA

XUẤT KHẨU GỖ 8 THÁNG ĐẦU NĂM TĂNG NHANH

Nhờ tận dụng tốt cơ hội thúc đẩy xuất khẩu vào Mỹ cũng như ngày càng được thị trường EU ưa chuộng, xuất khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ của Việt Nam từ đầu năm đến nay thu về mức tăng trưởng ấn tượng 17,5%.

Báo cáo mới nhất từ Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn cho biết, 8 tháng đầu năm nay, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ước đạt 6,047 tỉ USD, tăng 17,9% so với cùng kỳ năm 2018. Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, EU, Hàn Quốc là các thị trường xuất khẩu chủ yếu, đạt 5,3 tỉ USD, chiếm 87,7% giá trị xuất khẩu lâm sản. Về nhập khẩu gỗ, lâm sản, theo số liệu thống kê giá trị nhập khẩu 8 tháng đầu năm 2019 đạt 1,457 tỉ USD, tăng 15,3% so với cùng kỳ 2018, trong đó nhập khẩu gỗ nguyên liệu đạt 1,38 tỉ USD, tăng 14,9%; sản phẩm gỗ đạt 73,04 triệu USD, tăng 25,1%. Về thị trường, gỗ và sản phẩm gỗ được nhập khẩu từ 96 quốc gia và

vùng lãnh thổ. Trong đó, Trung Quốc, Mỹ, Cameroon, Chile, Thái Lan là 5 thị trường có giá trị nhập khẩu lớn của Việt Nam, đạt 757,6 triệu USD, chiếm 52% giá trị nhập khẩu.

Theo đánh giá của Tổng cục Lâm nghiệp, nhu cầu từ thị trường Mỹ với các mặt hàng gỗ từ các quốc gia khác và từ Việt Nam có thể sẽ tăng lên để bù đắp vào phần thiếu hụt hàng hóa do thuế tăng cao từ thị trường Trung Quốc. Mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ chủ yếu là các sản phẩm đồ gỗ (HS94) có giá trị gia tăng cao, nên ngành chế biến gỗ xuất khẩu có cơ hội chuyển đổi cơ cấu sản phẩm xuất khẩu theo hướng tăng tỷ trọng xuất khẩu nhóm các mặt hàng có giá trị gia tăng, giảm tỷ trọng xuất khẩu các

mặt hàng nguyên liệu gỗ. Việt Nam có nhiều cơ hội đón nhận nguồn vốn đầu tư FDI dịch chuyển khỏi Trung Quốc do Việt Nam có các lợi thế về cơ chế chính sách thông thoáng, nhân công giá rẻ, hệ thống giao thông, cảng biển nước sâu thuận lợi.

Hiệp định đối tác tự nguyện giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu về thực thi Luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) đã có hiệu lực từ ngày 01/06/2019. Qua đó, sẽ thúc đẩy các hoạt động thương mại gỗ và sản phẩm gỗ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu lâm sản vào EU cũng như các thị trường khác. 



Sản phẩm gỗ tại Hội chợ triển lãm VIFA Expo năm 2019

WOOD EXPORT IN THE FIRST 8 MONTHS INCREASED RAPIDLY

Thanks to taking advantage of opportunities to promote exports to the US as well as increasingly favored by the EU market, Vietnam's exports of wood and wood products from the beginning of the year so far have achieved an impressive growth rate of 17.5%.



The latest report from the Vietnam Administration of Forestry, Ministry of Agriculture and Rural Development, said that in the first 8 months of this year, wood and wood products export value reached about 6, 6,047 billion USD, up by 17.9% compared to 2018. The United States, Japan, China, EU and South Korea are the main export markets, reaching US \$ 5.3 billion, accounting for 87.7% of the export value of forest products. Regarding the statistics of wood and forest product import, the import value of the first 8 months of 2019 reached US \$ 1.457 billion, up 15.3% over the same period in 2018, of which raw wood imports reached 1.38 billion USD, up 14.9%; wooden products reached 73.04 million USD, up 25.1%.

Regarding the import market, timber and wood products are imported from 96 countries and territories. Among them, China, USA, Cameroon, Chile and Thailand are 5 markets with large import value of Vietnam, reaching 757.6 million USD, accounting for 52% of import value.

According to the Vietnam Administration of Forestry, the demand from the US market for wood products from other countries and from Vietnam may increase to compensate for the goods shortage due to high taxes from China. Export items of Vietnam to the US are mainly wooden products (HS94) with high added value, so the wood processing industry has the opportunity to change the structure of export products in the direction

of increasing the proportion export of group of value-added goods, reducing the proportion of export of wood materials. Vietnam has many opportunities to receive FDI inflows from China because of its advantages in open policies, cheap labor, convenient transportation system and deep-sea ports.

A voluntary partnership agreement between Vietnam and the European Union on the implementation of the Law on Forestry, Forest Governance and Trade in Forest Products (VPA / FLEGT) took effect from June 1, 2019. Thereby, it will promote trade activities of timber and wood products, creating favorable conditions for businesses to export forest products to the EU as well as other markets. 

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT XUẤT XỨ HÀNG HÓA KHI CẤP CO

▼ CẨM LÊ

Để ứng phó, giảm thiểu tối đa những nguy cơ, tác động tiêu cực do ảnh hưởng của xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn, cũng như ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại về xuất xứ, lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại buổi làm việc thường kỳ với các Hiệp hội của tổ công tác Thủ tướng về tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động sản xuất và đặc biệt trong vấn đề lẫn tránh xuất xứ, chuyển dịch đầu tư. Tổ trưởng tổ công tác của Thủ tướng Ông Mai Tiến Dũng nhận định, xu hướng toàn cầu hóa và tự do thương mại, phổ biến là các hiệp định tự do thương mại FTA và song phương, tuy nhiên gần đây xu thế bảo hộ thương mại diễn ra theo nhiều phương thức khác nhau.

Khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung diễn ra, Thủ tướng đã phê duyệt QĐ 824 về phòng vệ thương mại. Khi áp dụng phòng vệ thương mại đối với một nước nào đấy thì các DN của nước đó thường có xu hướng là xuất khẩu sang nước thứ ba dưới nhiều hình thức khác nhau như lẫn tránh xuất xứ, chuyển dịch đầu tư... Đối với vấn đề đó, Thủ tướng đã giao cho các cơ quan liên quan và có nhiều biện pháp để chống vấn đề này. Hiện nay tỉ lệ hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ tăng rất lớn, đặc biệt là các loại hàng hóa như thép, nhôm, gỗ... đây là những hàng có tỷ lệ tăng lớn. Với giá trị xuất khẩu gia tăng thì nguy cơ các nước áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này là lớn.

Hiện tại Hoa kỳ đã điều tra 6 vụ đối



Ông Mai Tiến Dũng – Tổ trưởng tổ công tác của Thủ tướng trong buổi làm việc với các Hiệp hội

với các hàng hóa Việt Nam đối với hành vi lẫn tránh thuế như cá tra, móc áp bằng thép, thép chống ăn mòn, thép cán nguội,... EU đã điều tra 6 vụ lẫn tránh thuế hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam sang EU, trong đó có vụ xe nâng hàng bằng tay. Các vụ việc này sau khi điều tra thì đều có kết luận xác nhận lẫn tránh.

Trong các buổi làm việc với Hoa Kỳ, Việt Nam đã trao đổi với phía bạn rằng VN đang sử dụng rất nhiều các biện pháp để quản lý vấn đề xuất xứ cũng như cân bằng cán cân thương mại.

Để tìm ra các biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro trong vấn đề quản lý xuất xứ, cũng như những khó khăn trong các doanh nghiệp ngành hàng, tổ công tác cho biết, đối với các mặt hàng có giá trị xuất khẩu tăng đột biến từ 50% trở lên cần phải được xem xét cẩn thận khi cấp CO đối với các mặt hàng này.

Đối với vấn đề CO, ông Nguyễn Tôn Quyền, phó Chủ tịch VIFORES cho biết, trước năm 2018 việc cấp CO thường không có sự tham vấn từ Hiệp hội đối với các lô hàng có nghi vấn xuất xứ. Tuy nhiên từ đầu năm 2018 thì đã có sự thay đổi, trong quá trình cấp CO đã tham vấn ý kiến của Hiệp hội, điều này là do chiến tranh Mỹ - Trung xảy ra, một số mặt hàng gỗ từ Trung Quốc bị Mỹ áp thuế rất cao, một số sản phẩm của Trung Quốc xuất đi không chịu được mức thuế này họ bắt buộc phải có biện pháp, trong đó chuyển dịch CO sang nước khác là biện pháp

nhanh rất. Thứ hai, mặt hàng gỗ dán xuất khẩu sang Mỹ của Việt Nam từ giữa năm 2018 tăng đột biến từ giá trị xuất khẩu trên 40 triệu năm 2017, thì năm 2018 giá trị xuất khẩu mặt hàng này lên tới trên 320 triệu USD. Đối với vấn đề này, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam đã có công văn cảnh báo gửi các Bộ Công thương, Nông nghiệp và Tổng cục Hải quan.

Đối với vấn đề kiểm soát cấp CO đối với các mặt hàng khi xuất khẩu, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam đề nghị các cơ quan quản lý cần minh bạch, rõ ràng và tránh gian lận thương mại trong việc cấp CO làm ảnh hưởng tới các DN làm ăn chân chính thì cần phải xây dựng 1 bộ tiêu chí đánh giá trong việc cấp CO. Hình thành 1 văn bản pháp lý để sử dụng trong quá trình đi đánh giá để cấp CO. Trong thời điểm hiện tại khi chưa xây dựng được bộ tiêu chí thì các cơ quan cấp CO cần phải có văn bản hướng dẫn những nội dung cần kiểm tra, lộ trình, kế hoạch kiểm tra,... khi cấp CO. Việt Nam đã và đang ký rất nhiều các Hiệp định FTA, Hiệp định VPA/FLEGT với EU, trong các Hiệp định đều có quy định về việc xuất xứ hàng hóa. Như vậy lượng hàng hóa cần cấp CO khi xuất khẩu sẽ rất lớn, vậy cần phải có một bộ máy hoàn chỉnh, có năng lực để giúp các DN trong việc cấp CO để tránh gây ách tắc, và cần có sự kết nối giữa các cơ quan này. ▼

To respond to, minimize risks and negative impacts due to the effects of trade conflicts between major economies, as well as prevent commercial frauds on origin, evading measures solutions to trade remedies for Vietnam's exported goods, September 13, 2019, at the regular meeting with the Association of the Prime Minister's Working Group on solving difficulties in production activities and especially in evading origin, shifting investment. Head of working group of the Prime Minister Mr. Mai Tien Dung said that the trend of globalization and free trade, known as FTAs and bilateral free trade agreements are popular. However, the trend of trade protectionism takes place in many different ways.

When the US-China trade war took place, the Prime Minister approved Decision 824 on trade defense. When applying trade defense to a certain country, the enterprises of that country tend to export to third countries in various forms such as evading origin, shifting investment ... In that regard, the Prime Minister assigned the relevant agencies and took many measures to combat this problem. Currently, the proportion of Vietnam's goods exported to the United States has increased greatly, especially goods such as steel,

STRENGTHEN GOODS ORIGIN CONTROL MEASURES WHEN ISSUING CO

▼ CAM LE

aluminum, wood ... these are goods with a large increase rate. With increasing export value, the risk of countries applying trade remedies for this item is large.

Currently, the United States has investigated 6 cases for Vietnamese goods for tax evasion acts such as tra fish, steel pressure hooks, corrosion resistant steels, cold rolled steel, etc. The EU has investigated 6 cases of avoiding export goods tax from Vietnam to EU, including the case of manual forklifts. After the investigation, these case are concluded as evasion.

During the meetings with the United States, Vietnam mentioned that Vietnam is using a lot of measures to manage the issue of origin as well as balance the trade balance.

In order to find out measures to minimize risks in the management of origin, as well as difficulties in enterprises of commodity lines, the working group said that for items with a sharp increase in export value 30% or more should be considered carefully when issuing CO for items.

Regarding CO issue, Mr. Nguyen Ton Quyen, Vice President of VIFORES said that before 2018, the issuance of CO usually did not have the consultation from the Association for the shipment of suspected origin. However, from the beginning of 2018, there was a change, during the process of issuing CO, it was consulted by the Association, this was due to the US-China war, some wooden products from China were imposed by the US very high tariffs, some Chinese products exported do not stand this tax they must take measures,

in which moving CO to other countries is a very quick measure. Secondly, plywood products exported to the US of Vietnam from the middle of 2018 increased sharply from the export value of over 40 million in 2017, in 2018 the export value of this item reached over USD 320 million. Regarding this issue, the Vietnam Timber and Forest Products Association has sent a written warning to the Ministry of Industry and Trade, Agriculture and the General Department of Vietnam Customs.

Regarding the issue of controlling the issue of CO for exported products, the Vietnam Timber and Forest Products Association recommends that the authorities need to be transparent, clear and avoid commercial fraud in issuing CO. It needs to build a system of evaluation criteria in issuing CO in order to protect proper business. It is also necessary to form a legal document to use during the evaluation process for issuing CO. At the present time, when the set of criteria has not been established, the agencies issuing COs need to have documents guiding the contents to be checked, the process and the inspection plan, etc. when issuing the CO. Vietnam has been signing a lot of FTA Agreements, VPA / FLEGT Agreements with the EU, all of which contain rules of origin. Thus, the amount of goods that need to be issued with CO when exporting will be very large, so it needs to have a complete and capable apparatus and proper connection between agencies to help businesses in issuing CO to avoid congestion. ▼

VIỆT NAM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH HỆ THỐNG BẢO ĐẢM GỖ HỢP PHÁP

Ngày 29-8, tại Hà Nội, Tổng cục Lâm nghiệp phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội thảo trao đổi kỹ thuật về trách nhiệm giải trình và xác minh tuân thủ trong xây dựng Nghị định quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS).

Hội thảo nhằm thúc đẩy hiểu biết và trao đổi kinh nghiệm giữa các thành viên của ban soạn thảo và ban biên tập dự thảo Nghị định VNTLAS với các chuyên gia trong nước và quốc tế cũng như nhân sự trong ngành gỗ về trách nhiệm giải trình và xác minh tuân thủ trong kiểm soát nhập khẩu gỗ.

Hệ thống VNTLAS là tập hợp những quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam và Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết về việc bảo đảm gỗ hợp pháp đối với nhập khẩu, xuất khẩu gỗ, sản phẩm gỗ; tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục phân loại doanh nghiệp xuất khẩu gỗ, sản phẩm gỗ; quản lý nguồn gốc gỗ nhập khẩu. Hệ thống VNTLAS là công cụ kiểm soát và truy xuất chuỗi cung cấp nhằm bảo đảm gỗ bất hợp pháp hoặc gỗ có nguồn gốc xuất xứ không rõ ràng không được tham gia vào hệ thống.

Các vấn đề được thảo luận tại hội thảo sẽ cung cấp cho các thành viên ban soạn thảo và ban biên tập hiểu thêm về các vấn đề kỹ thuật cũng như các phương án thực hiện trách nhiệm giải trình và xác minh tuân thủ trong thực tế. 



PREPARING TO BUILD THE VIETNAMESE LEGAL TIMBER ASSURANCE SYSTEM

On August 29, in Hanoi, the Vietnam Administration of Forestry collaborated with relevant agencies to organize a technical exchange seminar on accountability and verification of compliance in developing a Decree to ensure the Vietnam Timber Legality Assurance System (VNTLAS).

The seminar aims to promote understanding and exchange of experience among members of the drafting and editorial board of the draft VNTLAS Decree with national and international experts as well as personnel in the timber industry on accountability and verification of compliance in wood import control.

The VNTLAS is a collection of current Vietnamese laws and international treaties that Vietnam has signed on securing legal timber for the import and export of timber and wood products; criteria, authority, process and procedures for classifying timber and wood product exporting enterprises; managing imported timber origin. The VNTLAS is a supply chain traceability and control tool to ensure illegal timber or timber of unclear origin are not included in the system.

The issues discussed at the workshop will give drafting and editorial board members a better understanding of technical issues as well as options for implementing accountability and verification of compliance in practice. 

SUGI

(Liễu Sam hay còn gọi Bách Nhật Bản)



Nhật bản là quốc gia giàu tài nguyên rừng, có tỷ lệ che phủ rừng đạt 68,5% cao đứng thứ 3 thế giới sau Phần Lan và Thụy Điển. Theo thông tin điều tra tài nguyên rừng diện tích và trữ lượng rừng của Nhật Bản tại thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2017 lần lượt là 25 triệu 50 nghìn ha và 5 tỷ 200 triệu m³ trong đó tỷ lệ và trữ lượng của rừng trồng lần lượt là 10 triệu

180 nghìn ha 3 tỷ 300 triệu m³ chiếm 41% về diện tích và 63% về trữ lượng.

Tài nguyên rừng của Nhật có hai điểm đặc trưng quan trọng. Thứ nhất là, rừng trồng có độ tuổi 50 năm trở lên đang tăng lên, diện tích rừng trồng có độ tuổi trên 50 năm chiếm 50%. Ngoài ra diện tích rừng trồng có độ tuổi từ 36– đến 50 năm chiếm khoảng 34%. Điểm thứ hai là chủ

yếu là rừng lá kim. Trong đó có các loài quan trọng là Sugi, Hinoki, Karamatsu, Hiba, Todomatsu, Ezomatsu. Thành phần chủ yếu của trữ lượng rừng là rừng trồng, những năm gần đây mỗi năm trữ lượng rừng tăng lên khoảng 100 triệu m³.

Lần này chúng tôi giới thiệu về cây Sugi của Nhật bản, lần tới chúng tôi sẽ giới thiệu về cây Hinoki của Nhật Bản.



1. Tên khoa học và tên thường gọi trong thương mại

Sugi (*Cryptomeria japonica* D.Don) là cây gỗ lớn thường xanh thuộc họ Hinoki phân họ Sugi Chi Sugi. Trong phân họ Sugi còn có các loài Asumaniasugi tên khoa học là (*Athrotaxis*), loài Koyozan tên khoa học là (*Cunninghamia* R. Br.), loài Suishyon tên khoa học là (*Glyptostrobus* Endl.), loài Numasugi tên khoa học là (*Taxodium* Rich.), loài Metasekoia tên khoa học là (*Metasequoia* Miki ex Hu et Cheng), loài Sekoiaosugi tên khoa học là (*Sequoiadendron* Buchholz), loài Taiwansigi tên khoa học là (*Taiwania* Hayata).

Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu và lưu thông hàng hóa tên gọi tiếng Nhật là Sugi, và được gọi là (Japanese cedar) có nghĩa là (tuyết san Nhật Bản) trong tiếng Anh

2. Phân bố và vùng chủ yếu

Sugi là một trong những loài cây đại diện cho thực vật của Nhật Bản, nó phân bố chủ yếu ở các vùng Honshyu, Shikoku, kyushyu. Rừng trồng của su ghi đã có hơn 500 năm về trước, ở Nhật Bản có thể thấy rừng trồng Sugi ở các nơi. Nhưng vùng chủ yếu vẫn là tỉnh Akita, tỉnh Shizuoka, tỉnh Mie, thủ phủ Kyoto, tỉnh Nara, tỉnh Kumamoto, tỉnh Oita, tỉnh Mitazaki, tỉnh Tottori, một số chủng loại nổi tiếng được biết đến là Akitasugi, Echigosugi, Tenrysugi, Owashesugi, Kitayamasugi, Yoshinosugi, Kokokusugi, Hitasugi, Obisugi và Chizusugi.

3. Đặc điểm hình thái

Sugi là cây gỗ lớn thường xanh, ở Nhật Bản chiều cao thường trên 40 mét, cây sinh trưởng đường kính ngang ngực đạt trên 2 mét. Đa số thân thường mọc thẳng.

4. Đặc điểm nhận dạng gỗ

Màu của gỗ lõi và gỗ giác có sự khác biệt rõ ràng, màu của gỗ sớm gần trắng, màu của gỗ muộn trái rộng từ gam màu hoa đào cho đến màu nâu đỏ sẫm. Sự thay đổi từ gỗ sớm đến gỗ muộn thì rất rõ mạnh liệt. Vòng năm rất rõ ràng, vân thớ đẹp, cảm nhận được sự ẩm áp, và có bề mặt gỗ rất mịn.

Gỗ của Sugi có mùi thơm đặc biệt, đây là loại vật liệu đang được ưa chuộng vì rất tốt cho sức khỏe.

5. Tính năng, tính chất chính của vật liệu gỗ

Mật độ trung bình sấy khô là 0,38g/cm³, là loại gỗ hơi nhẹ dễ chế biến. Khả năng lưu trữ của gỗ lõi ổn định. Sugi được ưa chuộng bởi vì dễ dàng trong việc sấy, giã keo, sơn màu.

6. Các công dụng chính

Phạm vi sử dụng của Sugi rất rộng rãi, gỗ Sugi sử dụng chính vào vật liệu xây dựng (cột, dầm, ván ghép tường, trần nhà, sàn nhà vv..) Gỗ ép, ván ép, nội thất, dụng cụ gia đình, vật liệu làm cầu, vật liệu đóng thuyền, làm cột điện và đóng thùng hàng hóa vv... Gỗ có độ bền cao, chủ yếu các thành phần tự nhiên nên đang được sử dụng vào xây dựng nội thất và xây dựng các tòa nhà theo phong cách Nhật Bản.

7. Trữ lượng tài nguyên và sản lượng gỗ

Theo số liệu thống kê ở thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2017, diện tích và trữ lượng rừng trồng Sugi lần lượt là 4 triệu 440 nghìn ha và 1 tỷ 900 triệu m³, chiếm 44% diện tích và 58% trữ lượng của rừng trồng. Sản lượng gỗ sản xuất của Sugi năm 2018 đạt 12 triệu 530 nghìn m³, chiếm khoảng 58% tổng sản lượng gỗ trong năm.

(Hiệp hội xúc tiến xuất khẩu gỗ Nhật Bản)

EU: THỎA THUẬN THƯƠNG MẠI EU/VIỆT NAM THÚC ĐẨY CƠ HỘI TẠI THỊ TRƯỜNG NỘI THẤT ĐỨC

Theo các chuyên gia kinh tế, vì Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định bảo vệ đầu tư EU-Việt Nam (EVIPA) đã được thực thi, Thương mại giữa Việt Nam và Đức nên được mở rộng. Đồ nội thất Việt Nam phổ biến ở châu Âu nhưng các công ty Việt Nam cho biết thị

phần của họ ở Đức còn rất nhỏ. Trong quý đầu tiên của năm 2019, xuất khẩu đồ nội thất của Việt Nam sang Đức chỉ đạt 80,8 triệu USD, đó là một phần rất nhỏ trong nhập khẩu đồ nội thất của Đức, và Việt Nam cần khai thác được thị trường này tốt hơn nữa. 

BẮC MỸ: NHẬP KHẨU ĐỒ NỘI THẤT BẰNG GỖ GIẢM TRONG QUÝ ĐẦU TIÊN 2019

Nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Mỹ đã giảm 13% trong tháng 8 và hiện đã giảm so với năm 2018 lần đầu tiên trong năm nay. Với 9,17 tỉ USD tính đến tháng 8, tổng lượng nhập khẩu giảm

2% từ đầu năm đến nay. Nhập khẩu từ Trung Quốc chậm hơn là lý do chính, giảm 18% cả trong tháng 8 và cho đến nay. Nhập khẩu từ Việt Nam, tháng 8 giảm 11% nhưng lại tăng 28% tính từ đầu năm đến thời điểm này. 

INDONESIA: ĐẦU TƯ VÀO SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT CHẬM - MỤC TIÊU XUẤT KHẨU SỤT GIẢM

Tổng thư ký Hiệp hội Công nghiệp thủ công và Nội thất Indonesia (HIMKI), Abdul Sobur cho biết, trong khi các doanh nhân ban đầu dự đoán rằng sản xuất đồ nội thất có thể tăng 8% trong năm nay, nhưng các điều kiện tại thị trường trong nước và xuất khẩu đang thách thức nghiêm trọng ảnh hưởng đến đầu tư và cạnh tranh. Kết quả là tăng trưởng ngành công

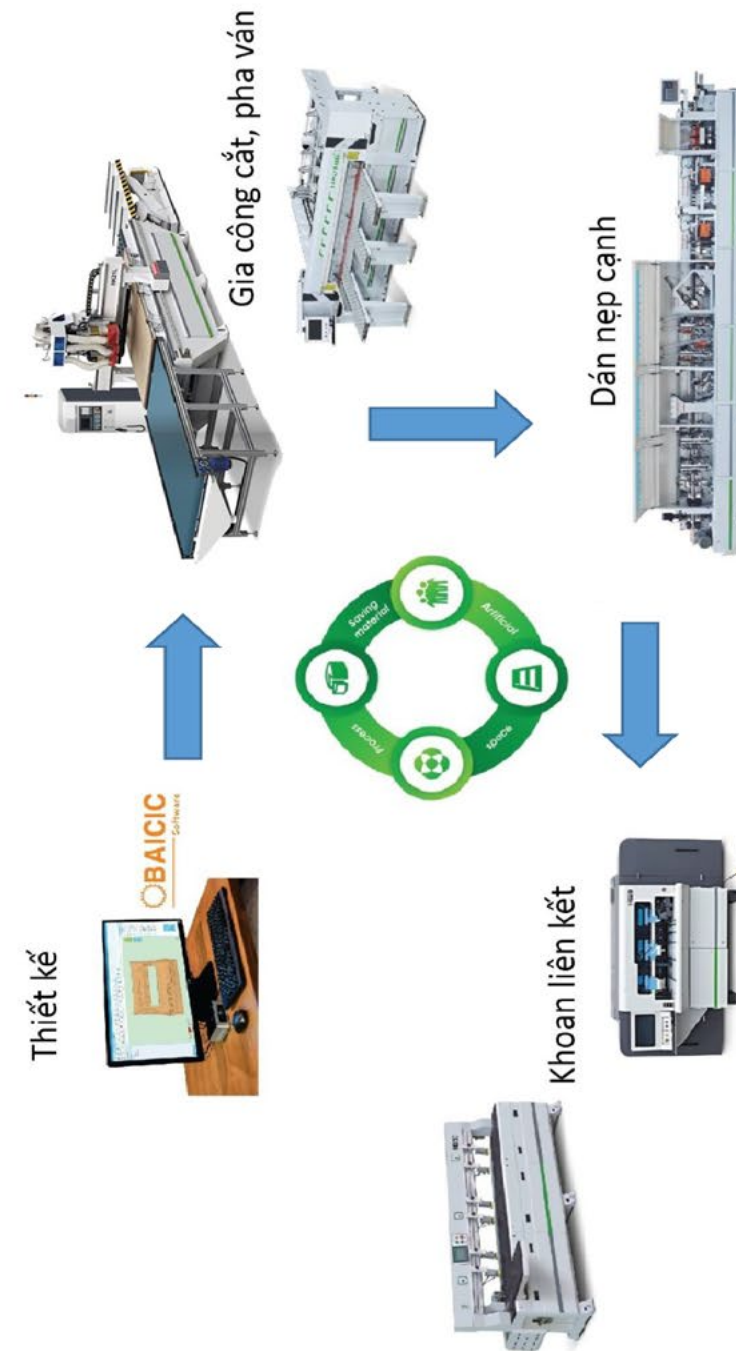
ng nghiệp hiện chỉ ước đạt 5% - 6%. Ông nói nếu Indonesia muốn có một ngành nội thất như Việt Nam nơi mà họ tiếp tục mở rộng các điều kiện để kích thích đầu tư trong nước cũng như đầu tư nước ngoài. Sobur cho biết ông tin rằng Indonesia có tiềm năng thu hút đầu tư sản xuất được di dời từ Trung Quốc sang nhưng môi trường đầu tư vào nước này phải được cải thiện. 

PERU: XUẤT KHẨU GỖ XÈ SANG TRUNG QUỐC GIẢM MẠNH

Theo Hiệp hội các nhà xuất khẩu (ADEX) thì xuất khẩu gỗ của Peru đến thời điểm này trị giá 60,9 triệu USD theo giá FOB, chỉ cao hơn một nửa phần trăm so với quý đầu tiên của năm 2018. Xuất khẩu gỗ xẻ trong nửa đầu năm giảm gần 14% xuống còn 9,8 triệu USD theo giá FOB.

Trung Quốc tiếp tục là thị trường xuất khẩu chính của các nhà xuất khẩu Peru, chiếm khoảng 11% tổng

lượng xuất khẩu trong nửa đầu năm, tăng hơn 15% mỗi năm. Trong nửa đầu năm 2019, Pháp là thị trường xuất khẩu cao thứ hai và xuất khẩu sang Pháp tăng đáng kể. Cộng hòa Dominican vẫn là thị trường xuất khẩu chính của gỗ xẻ Peru chiếm gần 40% tổng lượng gỗ xẻ xuất khẩu. Mexico là thị trường xếp thứ hai sau Trung Quốc. Trong nửa đầu năm 2019 xuất khẩu gỗ xẻ sang Trung Quốc đã giảm hơn 60%. 



MÁY CHẾ BIẾN GỖ
FUNING
Luôn khác biệt

Showroom Tp. Hồ Chí Minh

Add: 280, Đ. Nguyễn Bình, Phú Xuân, Nhà Bè, TP. HCM

Tel: 0866 827 768 * Mobile: 0901 051 368

Email: funing.hcm@gmail.com

Web: www.thegioimaychebiengo.com

Showroom Hà Nội

Add: KCN Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội

Tel: 024 3785 6122 * Mobile : 0904 36 56 76

Email: funing.hn@gmail.com

Web: www.funing.com.vn



Đối thoại chính sách: TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT, HẬU KIỂM TRONG QUÁ TRÌNH THỰC THI VPA/FLEGT

▼ MẠNH HÙNG

Tại hội thảo trao đổi kỹ thuật về trách nhiệm giải trình và xác minh tuân thủ trong xây dựng Nghị định quy định Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS), do Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức GIZ tổ chức, rất nhiều bài học kinh nghiệm về việc chuẩn bị cho việc xây dựng và triển khai hệ thống VNTLAS theo các cam kết của Việt Nam trong Hiệp định Đối tác tự nguyện về Thực thi lâm luật, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) được chia sẻ. Trong đó, có những vấn đề về công tác hậu kiểm, hoặc kiểm soát nguồn gốc gỗ nhập khẩu vào Việt Nam đã được đặt ra. Với những câu hỏi này, Tại Hội nghị, Tập

chí Gỗ Việt đã ghi nhận những chia sẻ của ông Đỗ Quang Tùng, quyền Cục trưởng Cục kiểm lâm, để giúp các doanh nghiệp có cái nhìn rõ hơn về vấn đề này

Thưa ông, từ lâu chúng ta vẫn thường nói đến việc kiểm tra hậu kiểm, nhưng ông có thể giải thích rõ hơn về khái niệm này, và nó đang vai trò nào với việc thực thi VPA/FLEGT?

Ông Đỗ Quang Tùng: Kiểm tra hậu kiểm là hoạt động thường xuyên của lực lượng kiểm lâm, do vậy khi tham gia đàm phán VPA và xây dựng văn bản pháp luật, các cơ quan quản lý sẽ thực hiện kiểm soát nhập khẩu. Nhưng có một vấn đề là lực lượng kiểm lâm khá mỏng, với đà phát triển hiện nay của ngành công nghiệp gỗ, đó sẽ là thách thức mà chúng

tôi cần phải giải quyết, năng lực của kiểm lâm và nguồn lực đang là câu hỏi đặt ra cho ngành kiểm lâm. Lấy ví dụ như một doanh nghiệp nhỏ ở tỉnh Bình Định, mỗi tháng chỉ xuất khẩu khoảng 30 container nhưng với hàng nghìn doanh nghiệp có quy mô tương tự thì Kiểm lâm sẽ phải làm như thế nào để kiểm soát được nguồn gốc gỗ, tính hợp pháp, hay bảo đảm các doanh nghiệp thực hiện đúng cam kết, pháp luật lại là một câu hỏi lớn. Trong khi đối với cấp phép trong VPA phải kiểm tra 20% trong hệ thống khi xuất khẩu, do vậy kiểm lâm phải có kế hoạch chặt chẽ để mới đảm bảo được vấn đề này. Việc đưa chi cục kiểm lâm vùng vào kiểm tra, kiểm soát, hỗ trợ thêm đang được chúng tôi cân nhắc.



Ông Đỗ Quang Tùng, Quyền cục trưởng Cục kiểm lâm chia sẻ tại Hội thảo lấy ý kiến trách nhiệm giải trình và xác minh tuân thủ trong xây dựng nghị định VNTLAS

Theo ông, làm thế nào để chúng ta có thể giảm thiểu rủi ro việc nhập khẩu gỗ trong việc khai tên khác khi nhập khẩu vào Việt Nam?

Ông Đỗ Quang Tùng: Đối với vấn đề này thuộc về năng lực giám sát của hải quan, đối với hải quan thì kiểm soát gỗ cũng như các loài động thực vật khác, việc xác định tên loài, đang là khó khăn cho lực lượng hải quan trong kiểm tra, kiểm soát nhập khẩu. Kiểm lâm sẽ phối hợp với hải quan để nâng cao năng lực cho Hải quan về xác định tên loài và loài có thuộc loại nguy cấp quý hiếm không? Trong dự thảo nghị định về thực hiện VPA đã đưa ra xác định loài rủi ro và vùng địa lý rủi ro để từ đó có biện pháp kiểm tra, kiểm soát chặt hơn. Đồng thời trong quy định của luật hải quan. Hải quan là lực lượng chính, do vậy trong phạm vi quản lý của hải quan, khi phát hiện

ra vấn đề, hải quan sẽ phối hợp với các bên liên quan để kiểm tra, giám định các loài nghi ngờ. Khi có văn bản trả lời của các bên liên quan tới loài đó, Hải quan mới làm thủ tục thông quan.

Ông có thể giải thích rõ hơn về gỗ nhập khẩu vào Việt Nam thế nào là gỗ hợp lệ hay hợp pháp, và làm thế nào để biết đó là gỗ hợp pháp?

Ông Đỗ Quang Tùng: Về vấn đề nhập khẩu thế nào là hợp lệ và thế nào là hợp pháp. Nhập khẩu hợp lệ là có đầy đủ hồ sơ giấy tờ, thì là hợp lệ, còn trong giấy tờ đó có hợp pháp hay không thì mới tính. Ví dụ: đối với gỗ nhập khẩu, nếu lô gỗ đó đầy đủ giấy tờ là hợp lệ, nhưng trong lô gỗ đó cần có giấy phép CITES, nếu giấy phép CITES này không hợp lệ thì gỗ nhập khẩu đó là không hợp pháp. Đối với gỗ có CITES thì việc nhập khẩu hợp pháp hay không hợp

pháp thì rất dễ. Nhưng để xác minh các loài gỗ không nằm trong CITES có hợp pháp không là rất khó. Cục kỳ khó để xác định được ngay. Biện pháp hiện nay là đưa ra hình thức hậu kiểm, kiểm tra lô gỗ sau khi đã nhập khẩu về. Nếu hồ sơ không đúng sẽ nằm trong quy định về xử phạt, quy định này không nằm trong VNTLAS. Nhưng nằm trong khung hình phạt của Hải quan. Việc thực hiện việc kiểm tra này không dễ dàng chút nào, do vậy để triển khai thực hiện VAP thì trong thời gian tới cần có các dự án hỗ trợ và cần phải có sự hợp tác giữa cơ quan chức năng của Việt Nam với các cơ quan tại nước xuất khẩu. Phải có sự hợp tác với các nước xuất khẩu thì mới có thể xác minh được gỗ đó có hợp pháp không.

Cảm ơn ông về cuộc trò chuyện! ▼

POLICY DIALOGUE: TO STRENGTHEN INSPECTION AND POST-INSPECTION DURING THE IMPLEMENTATION OF VPA/FLEGT

▼ MANH HUNG

At the Technical exchange due diligence and compliance verification for the development of the Decree on Viet Nam Timber Legality Assurance System (VNTLAS), by Vietnam Administration of Forestry, Ministry of Agriculture and Rural Development In cooperation with German Development Cooperation (Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit – GIZ), many lessons have been shared about preparing for

the draft and implementation of the VNTLAS in accordance with Vietnam's commitments in Voluntary Partnership Agreement on Forest Law Enforcement, Governance and Trade (VPA/FLEGT). In particular, there are issues regarding the post-inspection or the control of the imported timber origin into Vietnam. For these questions, Go Viet Magazine had a short talk with Mr. Do Quang Tung, Acting Director of Department of Forest Control, to help businesses have a better view of this issue.

Dear Sir, we have been talking about post-inspection for a long time, but can you explain more about this concept, and what does it play role in implementing the VPA/FLEGT?

Mr. Do Quang Tung: Post-inspection is a regular activity of forest rangers, so as participating in VPA negotiation and drafting legal documents, the State authorities must carry out import control. But the problem is that the forest protection force is quite small, for the current development of the timber industry, it will be a challenge for us to address, and the capacity of the forest rangers and the resources are in question for forest rangers. For example, a small business in Binh Dinh province only exports about 30 containers each month, but with thousands of businesses with similar scope, how will forest rangers control the timber origin, legality, or make sure businesses comply with their commitment and law, it is a big question. While for VPA licensing, 20% exports should be checked in the system, the forest rangers must have a tight plan to ensure this. We are considering to give Forest Protection Sub-Departments for inspection, control and additional support.

In your opinion, how can we reduce the risks of importing timber in declaring other names as importing into Vietnam?

Mr. Do Quang Tung: For this issue, it belongs to the supervision capacity of customs, for customs, the control of timber as well as other plants and animals, the identification of species names is difficult for customs in inspection and control of imports. Shall the forest rangers coordinate with customs to improve the capacity for the customs in identifying the names of species and species classified as endangered species? In the decree draft on implementation of the VPA, it identifies endangered species and geographic areas so that there is more strictly inspection and control measures. At the same time in the provisions of customs law. Customs is the main force, so in the management scope of customs, as problems are discovered, customs will coordinate with stakeholders to inspect and assess suspected species. When there is a written reply from the stakeholders related to that species, the Customs will make clearance procedures.

Can you explain more clearly about import timber into Vietnam, how is valid and legal timber, and how to know if it is legal timber?

Mr. Do Quang Tung: For import, how to know valid and legal timber. A valid import has a full dossier and whether that dossier is legal or not, it will be considered later. For example, for imported timber, it is valid if that timber lot has full dossier, but that timber lot need a CITES permit; if this CITES permit is not valid, that imported timber lot is not legal. For the timber in the CITES, it is very easy for importing the legal or illegal timber. But it is difficult to verify whether timber species not included in CITES are legal. It is extremely difficult to identify immediately. The current measure is to provide a post-inspection and check timber after it is imported. If the dossier is incorrect, it will be penalty as regulated, this provision is not in VNTLAS. But within the penalty of Customs. It is not easy to implement this inspection, so in order to implement VPA, it is necessary to have support projects in the near future and cooperation between the Vietnamese State authorities and the agencies in export countries. It should have the cooperation from export countries to verify legal timber or not.

Thank you for the conversation! ▼



Overview of the workshop Technical exchange due diligence and compliance verification for the development of the decree on Viet Nam timber legality assurance system



TẠO DỰNG GIÁ TRỊ VỮNG BỀN

Honai

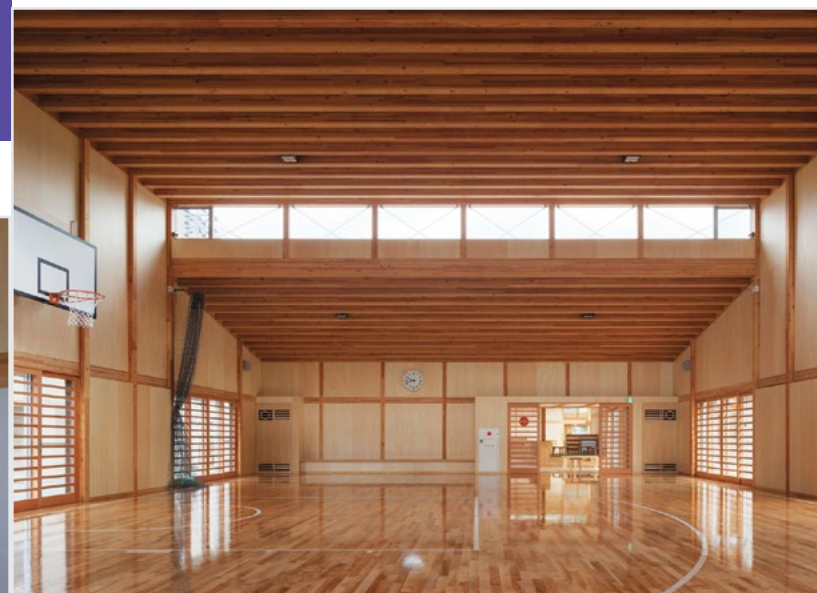
Nơi nuôi dưỡng những mầm non Nhật Bản

GV

Thành phố Yawatahama, nằm ở cuối phía tây của Ehime, Nhật Bản, là một thị trấn cảng rất phát triển ngành công nghiệp chế biến và đánh bắt cá, với những thửa ruộng bậc thang được trồng trọt phủ kín toàn bộ ngọn núi.

Khu vực này có yêu cầu xây dựng một ngôi nhà cho trẻ em và do các nhà trẻ đang bị xuống cấp, Thành phố Yawatahama đã cung cấp một khu đất phẳng rộng khoảng 6.500m² trong một thành phố có nhiều đồi và ba nhà trẻ công cộng.

Các kiến trúc sư đã tích hợp các cơ sở vật chất thành một trường mẫu giáo có sức chứa 200 người thành một trung tâm trẻ em rộng rãi và biến nó thành tổ hợp hỗ trợ chăm sóc trẻ em. ▽



Cải thiện năng suất lao động trong ngành gỗ

NGUYỄN HẠNH

Năng suất lao động (NSLĐ) thấp sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành, đến sự cạnh tranh của doanh nghiệp (DN). Trong bối cảnh, DN ngành gỗ đứng trước áp lực về thiếu hụt lao động khi các DN nước ngoài ngày càng tham gia nhiều vào thị trường Việt Nam thì tăng NSLĐ đang là đòi hỏi tất yếu của hội nhập kinh tế quốc tế.

NSLĐ tại Việt Nam hiện nay ở mức rất thấp so với các nước trong khu vực chỉ bằng 7,2% của Singapore, 18,4% của Malaysia, 37,0% của Thái Lan và 55% của Philippines. NSLĐ của Việt Nam thấp, PGS TS Vũ Thành Hưng - Viện trưởng Viện Quản trị Kinh Doanh, Trường đại học Kinh tế Quốc dân – cho rằng, có hai vấn đề đó là cơ cấu ngành và tổ chức quản lý.

Theo đó, ngành nông nghiệp có NSLĐ thấp vẫn chiếm tỷ trọng và tỷ phần lớn. Ngành được cho là đầu tàu - động lực của tăng NSLĐ là công nghiệp thì tăng rất chậm, sau 7 - 10 năm mức tăng thêm chỉ từ 3,1 lên 4,5%.

Về tổ chức quản lý, theo PGS TS Vũ Thành Hưng, không khó để thấy đây là nguyên nhân chính. Cụ thể, do điều hành, phối hợp, điều phối... không tốt sẽ dẫn đến phải chờ đợi -

lãng phí thời gian; sai lệch phải điều chỉnh, mất thời gian và chi phí; sai lỗi phải sửa lại mất thời gian và chi phí; bỏ sót phải làm bù, kéo dài thời gian và tổn hao thêm nguồn lực.

Cũng theo PGS TS Vũ Thành Hưng, bất cứ điều gì làm mất thêm thời gian và chi phí không đáng có đều làm giảm NSLĐ và tốc độ tăng NSLĐ. Thực tế, các hiện tượng trên là không hiếm nếu không muốn nói là phổ biến, thậm chí cố hữu và ở mọi cấp: giữa các cá nhân, các bộ phận, các tổ chức các địa phương, các ngành.

Cải thiện NSLĐ cần nỗ lực chung, liên kết và tích hợp... PGS TS Vũ Thành Hưng Hưng cho hay, việc đầu tư vào kỹ thuật - công nghệ trong các DN hiện đã có sự cải thiện, cũng như đầu tư vào nâng cao tay nghề sẽ không phải vấn đề bức xúc cần giải quyết trong vài năm tới mà điều cần quan tâm là nâng cao năng lực tổ chức và quản lý.

Việc này có rất nhiều “cửa” để thực hiện bởi liên quan đến các từng phòng ban, bộ phận, từng dây chuyền, từng người hay từng khâu từ lúc sản xuất đến khi bán sản phẩm ra thị trường và thu tiền về. “Chỉ cần sao cho hoàn thành một việc hết ít thời gian hơn hay trong cùng một thời gian đó nhưng hoàn thành nhiều việc hơn, làm ra nhiều sản phẩm hơn là NSLĐ đã cải thiện. Sản phẩm ra đúng thị trường, giá trị tăng thêm cũng làm NSLĐ tăng. Điều này nằm trong tâm của DN, chứ chưa cần đầu tư gì cao siêu”, ông Vũ Thành Hưng nhấn mạnh.

Đối với ngành chế biến gỗ, hiện nay có khoảng 500.000 lao động làm việc trong các DN chế biến gỗ và lâm sản, trong đó lao động giản đơn theo mùa vụ chiếm khoảng 40-45% tổng số lao động. Ông Nguyễn Tồn Quyền - Phó Chủ tịch Hiệp hội gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFORES) – nhận định, không riêng gì ngành chế biến



PGS TS Vũ Thành Hưng Chia sẻ tại Hội thảo Cải thiện năng suất lao động, yếu tố cốt lõi để phát triển doanh nghiệp

gỗ mà các ngành hiện nay đều phải có NSLĐ cao, chất lượng tốt. Muốn vậy phải áp dụng công nghệ mới, mà muốn có công nghệ mới phải có kinh phí, phải có người, công nhân vận hành kỹ thuật cao, phải có tay nghề cao. Bên cạnh đó, việc đào tạo công nhân công nghệ cao cũng phải được chú trọng hơn thì mới đáp ứng được yêu cầu vận hành máy móc hiện đại.

Tổng giá trị xuất khẩu lâm sản 8 tháng đầu năm 2019 của Việt Nam đạt gần 7,1 tỷ USD (tăng 18,6% so với cùng kỳ năm ngoái). Riêng xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt xấp xỉ 6,7 tỷ USD. Với các đơn hàng hiện hữu đến cuối năm, mục tiêu đạt 11 tỷ USD xuất khẩu của toàn ngành cho năm 2019 là hoàn toàn khả thi. Tuy nhiên, ngành này đang phải đối mặt với cạnh tranh sản xuất khi các DN nước ngoài ngày càng tham gia nhiều vào thị trường Việt Nam.

Trong 5 tháng đầu năm 2019, 49 dự án FDI mới đầu tư vào ngành gỗ và trên 60% trong tổng số dự án vào ngành gỗ nhằm vào mảng chế biến gỗ. Điều này khiến DN ngành gỗ đứng trước áp lực



Máy chế biến gỗ sử dụng công nghệ tự động

về thiếu hụt lao động. Đi cùng thiếu hụt nhân công là cạnh tranh về giá ngày càng quyết liệt và kéo theo bài toán về năng suất - chất lượng.

Ông Michael Chang - Chủ tịch Hiệp hội máy Chế Biến Gỗ Đài Loan, điểm yếu của ngành hiện nay là thiếu lao động, khiến các công ty cạnh tranh thu hút nhân sự và kéo chi phí nhân công tăng cao. Việc phối hợp giữa các bộ phận trong DN nếu có thể nhuần

nhuần được đánh giá có thể tăng NSLĐ thêm từ 20-25%.

Liên quan đến cải thiện NSLĐ trong ngành gỗ theo nhận định của chuyên gia Nguyễn Đào Duy Tài, bên cạnh việc áp dụng khoa học kỹ thuật, kỹ thuật công nghiệp là công cụ để cải tiến năng suất, cải tiến chất lượng, giảm chi phí, rút ngắn thời gian giao hàng, nâng cao sự an toàn, cải thiện tinh thần làm việc thì nhận dạng chi phí không chất lượng là bước đầu để cải thiện năng suất. **V**

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU
THÁNG 8/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m ³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 18/24/39/49/50 mm, rộng: 75 mm , dài 2.0 m trở lên	CIF	300
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 22/24/28/38/43/50 mm, rộng: 83mm, dài: 1.53 -3.0 m	CIF	310
GIÁ GỖ LIM XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm trở lên, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	FOB	315
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 40 mm trở lên, dài: 0.8 m trở lên	FOB	326
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 100 mm trở lên, dài: 1.0 m trở lên	FOB	520
Gỗ lim -Okon. Quy cách: dày 40 mm, rộng: 100 mm, dài: 2.4 m trở lên	FOB	450
GIÁ GỖ HƯƠNG XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 20 mm, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	C&F	338
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 100 mm trở lên, dài: 0.8 m trở lên	FOB	450
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40-60 mm, rộng: 50-470 mm trở lên, dài: 1.0 -3.1 m	FOB	426
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 310-590 mm, rộng: 330-600 mm, dài: 2.0-3.3 m	FOB	516
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 10mm, rộng: 100 mm, dài: 4.8/6.0 m	CIF	185
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25/40 mm, rộng: 100/150 mm , dài: 2.4 m trở lên	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25/32/45/50 mm, rộng: 90/100/200 mm, dài: 1.8 m -6.0 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/25/28/32/50 mm, rộng: 75-200 mm, dài: 2.4-3.9m	CIF	230
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 15 mm, rộng: 100~140 mm, dài: 1.8 m	CIF	170
Gỗ thông. Quy cách: dày: 16 mm, rộng: 89 mm, dài: 0.937 m	CIF	150
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17 mm, rộng: 87/98 mm, dài: 0.914- 1.013 m	CIF	180
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 90 mm, dài: 2.13 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19/32/35/ mm, rộng: 75-150 mm, dài: 2.440 m	CIF	240
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/24/26/28 mm, rộng: 83 mm trở lên, dài: 1.53-3.0	CIF	300
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông COL S4S. Quy cách: dày: 16 mm, rộng: 90 mm, dài: 2.2-3.96 m	CIF	250
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17mm, rộng: 75 - 135 mm, dài: 2.2-4.0 m	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/28/32 mm, rộng: 95 - 195 mm, dài: 1.8-4.0 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 24 mm, rộng: 95-125 mm, dài: 2.44-4.5 m	CIF	245
Gỗ thông. COL. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 95-290 mm, dài: 3.66- 3.96 m	CIF	240
GIÁ GỖ SỎI XẺ		
Gỗ sồi trắng xẻ sậy loại 2C, 4/4 nhập từ Mỹ	CIF	390
Gỗ sồi trắng xẻ sậy loại 2C, 5/4 nhập từ Mỹ	CIF	590
Gỗ sồi đỏ xẻ sậy loại 2C, 4/4 nhập từ Mỹ	CIF	452
Gỗ sồi đỏ xẻ sậy loại 1C, 4/4 nhập từ Mỹ	CIF	680
GIÁ GỖ TẦN BÌ XẺ		
Gỗ tần bì xẻ, sậy loại 1C, 4/4 nhập từ Mỹ	CIF	560
Gỗ tần bì xẻ, sậy loại 1C, 5/4 nhập từ Mỹ	CIF	650
Gỗ tần bì xẻ, sậy loại 2C, 4/4 nhập từ Mỹ		405
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Costa Rica		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 40 - 50 cm, dài: trên 2 m	CIF	229

Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 50 - 60 cm, dài: trên 2 m	CIF	257
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 60 - 70 cm, dài: trên 2 m	CIF	305
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 - 90 cm, dài: trên 2 m	CIF	440
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: trên 2 m	CIF	510
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109cm, dài: trên 2 m	CIF	590
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 - 119cm, dài: trên 2 m	CIF	630
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 cm, dài: trên 2 m	CIF	650
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 cm, dài: trên 2 m	CIF	665
Nhập khẩu từ Panama		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	400
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	450
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài trên 3m	CIF	460
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	530
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài trên 3m	CIF	540
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	560
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài trên 3m	CIF	580
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	620
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài trên 3m	CIF	640
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	679
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài trên 3m	CIF	705
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 140 - 149 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	740
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 140 - 149 cm, dài trên 3m	CIF	765
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 150 - 159 cm, dài trên 3m	CIF	841
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 160 - 169 cm, dài trên 3m	CIF	915
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 170 - 179 cm, dài trên 3m	CIF	1010
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 35 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	167
Nhập khẩu từ UruGuay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30cm trở lên, dài: 2.85m đến 5.7m	CIF	152
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	158
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 20-24 cm trở lên , dài: 2.9-5.9 m	CIF	170
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 25-29cm trở lên , dài: 2.9-5.9 m	CIF	195
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên (80%) , dài: 2.9-5.9 m	CIF	208
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 20-29 cm, dài: 2.7 - 5.7 m	CIF	140
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 30-39 cm, dài: 2.7 - 5.7 m	CIF	190
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.7 - 5.7 m	CIF	200
GIÁ GỖ LIM TRÒN		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 66-69 cm, dài: 5.0 m trở lên	FOB	258
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 70-79 cm, dài: 5.0 m trở lên	FOB	280
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 80-99 cm, dài: 5.0 m trở lên	FOB	381
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 100 cm, dài: 5.0 m trở lên	FOB	448
GIÁ GỖ SỎI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, cây tròn. Đường kính: 13-33 cm, dài: 8-18 m	CIF	240
Gỗ sồi đỏ, cây tròn. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	CIF	250
Gỗ sồi đỏ tròn, 2SC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	CIF	350
Gỗ sồi đỏ tròn, 3SC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	CIF	380
Gỗ sồi trắng, tròn thô, 3SC. Đường kính: 40-73 cm, dài: 2.44 - 3.66 m	CIF	579
GIÁ GỖ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ tần bì, cây. Đường kính: 23-29 cm , dài : 3.0m trở lên	CIF	129
Gỗ tần bì, cây. Đường kính: 30-39 cm , dài: 3.0m trở lên	CIF	180
Gỗ tần bì, cây. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 3.0 trở lên	CIF	214

Gỗ tần bì, dạng lóng. Đường kính: 30-39 cm, dài: 5.1-10.5 mn	CIF	202
Gỗ tần bì, dạng lóng. Đường kính: 40-49 cm, dài: 3.5-11.6 mn	CIF	236
Gỗ tần bì, dạng lóng. Đường kính: 50-59 cm, dài: 3.5-11.6 mn	CIF	272
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	160
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 - 49 cm, dài: 2.0 trở lên	CIF	198
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	180
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	CIF	210
Nhập khẩu từ Bỉ		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 23cm -29cm, dài: 3m trở lên	CIF	128
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30cm -39cm, dài: 3m trở lên	CIF	178
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài: 3m trở lên	CIF	211

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 8/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	258
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 5.5/6/25 x 1220 x 2440 mm	CFR	248
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	238
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	233
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	288
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	252
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 4.5/4.75/25 x 1220 x 2440 mm	CFR	185
Ván MDF, CARB P2. chưa tráng phủ. Kích thước: 2.7x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, CARB P2. đã xử lý. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	260
Ván MDF, CARB P2. đã xử lý. Kích thước: 15/18x 1220 x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, CARB P2. đã xử lý. Kích thước: 21/25 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, E1. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	C&F	215
Ván MDF, E1. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	220
Ván MDF, E1. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	197
Ván MDF, E1. Kích thước: 15/18 x 1220 x 2440 mm	C&F	192
Nhập khẩu từ Malaysia		
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 4.75 x 1220 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, ETR, E1. Kích thước: 9.0 x 1220x 2440 mm	CFR	217
Ván MDF, ETR, E1. Kích thước: 12 x 1220x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, nguyên liệu sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.3/3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, nguyên liệu sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	210
Ván MDF, nguyên liệu sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 4.0/4.7.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	195

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 8/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 3 x 1220 x 2440 mm	CIF	508
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 9 x 1220 x 2440 mm	CIF	423
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	286
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	277
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	254
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	262
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	259
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2440 mm	CIF	253
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	520
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 5.0/6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	510
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 9 x 1220 x 2440 mm	CFR	445

Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	430
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	410
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2100 mm	CIF	484
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1830 mm	CIF	484
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46x 1830 mm	CIF	485
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2100 mm	CIF	486
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1440/1810 mm	CIF	481
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	CIF	483
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2440mm	CIF	484
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	485
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	475
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	390
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	380
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	370
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	360
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	353

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỖ THÁNG 8/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẪM GỖ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	141
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	135
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	142
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	C&F	135
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Trung Quốc	C&F	
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Ấn Độ		
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 6 mm	FOB	210
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 9/21 mm	FOB	200
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 12 mm	FOB	195
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 15 mm	FOB	190
GIÁ XUẤT KHẨU GỖ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 7mm	CFR	238
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 8.5 mm	CFR	260
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 11.5 mm	CFR	248
Gỗ dán làm từ gỗ cao su , loại AC, dày 15mm	CFR	630
Gỗ dán làm từ gỗ cao su , loại AC, dày 18 mm	CFR	570
Gỗ dán làm từ gỗ cao su , loại AC, dày 24 mm	CFR	560
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38 x 82 x 2440	CFR	270
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 39 x 79 x 3960	CFR	269
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 49 x49 x1997	CFR	375
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 8.0x 920 x1830 mm	CFR	231

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.



CÔNG TY TNHH HÀO HƯNG

Trụ sở chính: 47/46-48 Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: (+84 283 969 6011); 0908.481.888
Website: <https://haohungwoodchip.com/>
Sản phẩm: dăm gỗ xuất khẩu, ván ghép thanh, ván sợi, viên nén năng lượng, trồng và chăm sóc rừng, giống cây trồng.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn- Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684
Fax: (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com
Website: www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Gỗ Tẩy cho ngôi nhà Việt
Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101
Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương....



CTY TNHH HIỆP LONG - HIEP LONG FINE FUR- NITURE COMPANY

Địa chỉ: 98A/2 Ấp 1B, Xã An Phú, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 0274) 3 710012
Fax: (+84 0274) 3 710013
Email: sales@hieplongfurniture.com
Website: hieplongfurniture.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ ngoại thất và nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT NAM

Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3833591/3836145
Fax: (+84 0251) 3836025
Email: nhanaco@vnn.vn / info@nhatnamco.com
Website: www.nhatnamco.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất, ván ép - MDF.



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 278 Nguyễn Thị Định , phường Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, Bình Định
Tel: (+84 256) 3847668
Fax: (+84 256) 3847556
Email: sales@phutai.com.vn / phutai@phutai.com.vn
Website: <http://phutai.com.vn/>
Sản phẩm: Sản xuất chế biến đồ gỗ nội ngoại thất, kinh doanh gỗ nguyên liệu



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220- **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: <http://www.hafele.com.vn>
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ ĐỨC THÀNH (DTWOODVN)

Địa chỉ: 21/6D Phan Huy ích, Phường 4, Quận Gò Vấp, Tp. HCM
Tel: (+ 84 028) 3589 4287/ 3589 4289
Fax: (+ 84 028) 3589 4288
Email: info@goducthanh.com
Website: www.goducthanh.com
Sản phẩm: sản xuất các mặt hàng nhà bếp, hàng gia dụng và đồ chơi trẻ em bằng gỗ



CÔNG TY TNHH HỒ NAI

Địa chỉ: Khu phố 8, Phường Long Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3987037/3987038
Fax: (+84 0251) 398703
Email: honaiwoodex@honaifurniture.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất



CÔNG TY TNHH VÁN ÉP CƠ KHÍ NHẤT NAM

Địa chỉ: Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (+84 028) 3710 9031/3593 218
Email: nhatnam@vanepnhatnam.com
Website: www.vanepnhatnam.com
Sản phẩm: Sản xuất Ván ép Ghế Lưng Ngồi Rời, ghế lưng ngồi liền, ván ép tay - chân ghế; vấp ép đầu giường, ván ép bàn,...



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ : 636/3/15 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP HCM
Tel : (+84 028) 381 22270 **Fax:** (+84 028) 381 22271
Giám đốc: Ông Lưu Phước Lộc **Di động:** 0913923027
Email: johnluu@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các loại gỗ: Thông, sồi, Teak, linh sam..., các loại dao cụ của hãng Kanefusa: lưỡi cưa, dao lạng..., lắp đặt, chuyển giao công nghệ, các dây chuyền chế biến gỗ, viên nén gỗ.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ LONG VIỆT

Địa chỉ: 455/9B đường DT 747 Khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, TX Dĩ An, Bình Dương
Tel: (+84.274) 3712.688 / +84 981149072
Fax: +84.274.3778.449
Email: buithingoan@veneerlongviet.com
Website: veneerlongviet.com
Sản phẩm: Cung cấp dán phủ veneer, melamine, laminate, sản xuất, cung ứng ván MDF, plywood,PB, cắt tinh - dán cạnh - dán cạnh cong - dán profile



CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NANO

Địa chỉ: Cụm CN dộc 47, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
Chi nhánh Đồng Nai: Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu Long Thành
Tel: (+84 0251)3.510.456
Email: nanohanoi@nanovn.vn
Website: nanovn.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tel: (+84 0274)3 785.735/7/8 **Fax:** (+84 0274)3 785.734
Email: info@tandaiviet.com.vn
Website: www.maychebiengotdv.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp các loại máy móc, dây chuyền thiết bị tự động trong sản xuất đồ gỗ.



CÔNG TY TNHH THUẬN HIỀN

Địa chỉ: 18/3 An Phú Đông 11, Phường An Phú Đông, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84 028) 37177378 **Fax:** (84 028) 37177380
Email: info@thuanhien.com
Web: www.thuanhien.com
Sản phẩm: cung cấp máy móc, thiết bị và ngũ kim, vật tư phục vụ chế biến gỗ

NHÀ NHẬP KHẨU MỸ TÌM KIẾM ĐỐI TÁC CUNG CẤP TỦ BẾP TẠI VIỆT NAM

Công ty Fabuwood có trụ sở tại 69 Blanchard St Newark, NJ 07105, Hoa kỳ và là nhập khẩu hàng đầu tại Mỹ mặt hàng tủ bếp đang tìm kiếm nhà sản xuất mặt hàng tủ bếp tại Việt Nam. Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm và đáp ứng được nhu cầu, vui lòng trao đổi với Ông Joel Epstein

FABUWOOD.
D: (201) 539.2999
F: (973) 642.1115
E: joele@fabuwood.com
W: www.fabuwood.com

Một vài mẫu tủ bếp như:



ARDEN

Bring out the beauty in wood
CẦN TÌM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH

Professional Router Bits

www.arden.com.tw

TỔNG ĐẠI LÝ : CÔNG TY TNHH BESTOOL

Thửa Đất Số 40, Tờ Bản Đồ Số 50, Khu Đô Thị Mới, KP I,

P. Phú Tân, TP. Thủ Dầu Một, T. Bình Dương

Tel: 0274-3791688/788/988

Fax: 0274-3752557

Email: lihsingvn@gmail.com

- Double Bearings Flush Trim Bits
- Straight Bits
- V Groove Bit
- Dovetail Cutter
- Round Over Bits
- Classical Ogee Bits



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU
GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT
NAM TRONG 8 THÁNG NĂM 2019

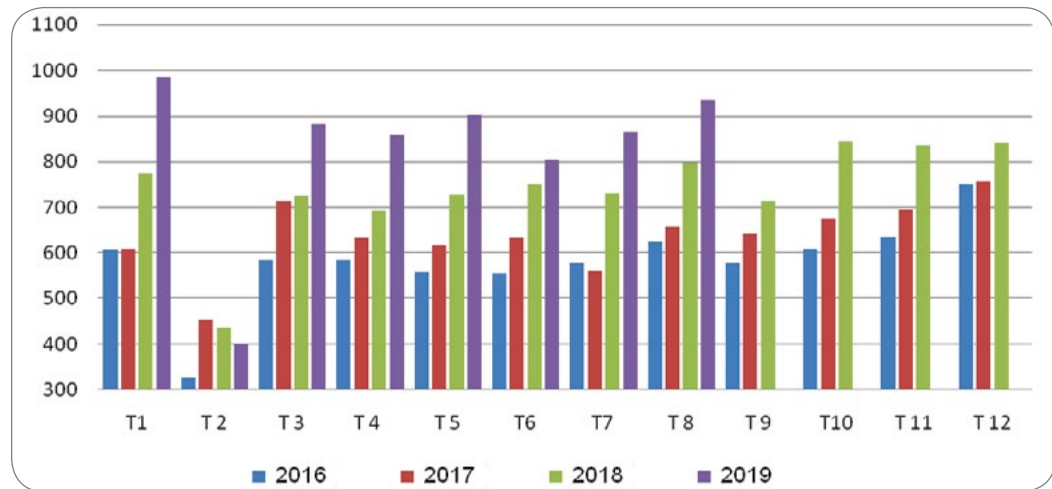
I. XUẤT KHẨU

- Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 8/2019 tiếp tục tăng, đạt 935 triệu USD, tăng 8,2% so với tháng 7/2019
- Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 671 triệu USD, tăng 5,8% so với tháng trước đó.
- Lũy kế trong 8 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước đạt 6,613 tỷ USD, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 4,705 tỷ USD, tăng 19,2% so với cùng kỳ năm 2018; chiếm 71,1% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.
- 15 ngày đầu tháng 9/2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam đạt trên 366 triệu USD, giảm 13,5% so với 15 ngày đầu tháng 8/2019.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2019

Chart 1: Reference to Vietnam export turnover of W&WP monthly in the period of 2016 - 2019

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

- Tháng 8/2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 416 triệu USD, tăng 6,1% so với tháng trước đó.
- Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 379 triệu USD, tăng 5,7% so với tháng 7/2019
- 8 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 2,886 tỷ USD, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm 2018; chiếm 43,6% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.
- Trong đó kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 2,625 tỷ USD, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 91%

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF
WOOD AND WOOD PRODUCTS IN
THE FIRST EIGHT MONTHS OF 2019

I. EXPORT

- According to the General Department of Vietnam Customs, Vietnam's export turnover of timber and wood products (W&WP) in August 2019 continued to increase, reaching 935 million USD, up 8.2% compared to July 2019.
- In particular, the export turnover of wooden products reached US \$ 671 million, up 5.8% over the previous month.
- Accumulated in 8 months of 2019, the country's export turnover of W&WP reached 6,613 billion USD, up 16.7% compared to the same period last year.
- In particular, export turnover of wood products reached US \$ 4.705 billion, up 19.2% over the same period in 2018; accounting for 71.1% of the country's total export value of W&WP.
- In the first 15 days of September, 2019, W&WP export turnover of Vietnam reached over US \$ 366 million, down 13.5% compared to the first 15 days of August 2019.

FDI enterprises

- In August, 2019, W&WP export turnover of FDI enterprises reached US \$ 416 million, up 6.1% compared to the previous month.
- In particular, the export turnover of wooden products reached 379 million USD, up 5.7% compared to July 2019
- In 8 months of 2019, W&WP export turnover of FDI enterprises reached US \$ 2,886 billion, up 16.8% over the same period in 2018; accounting for 43.6% of the country's total export value of W&WP
- In which export turnover of wood products reached US \$ 2,625 billion, up 17.4% over the same period last year; accounting

tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của doanh nghiệp FDI và chiếm 55,8% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của cả nước.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

- Tháng 8/2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang nhiều thị trường chủ lực tăng khá mạnh so với tháng trước đó: Nhật Bản tăng 32,76%; Canada tăng 12,72%; Australia tăng 21,83%; Đức tăng 26,46%...
- Ngược lại, kim ngạch sang một số thị trường châu Á giảm khá mạnh: Hàn Quốc giảm 11,8%; Đài Loan giảm 33,52%; Malaysia giảm 16,09%; Lào giảm 50,15%... so với tháng 7/2019.
- 8 tháng năm 2019, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, đạt 3,184 tỷ USD, tăng trên 33% so với cùng kỳ năm 2018, chiếm tới 48% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

Bảng 1: Tham khảo một số thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong 8 tháng năm 2019

Table 1: Reference to some Vietnam's export markets W&WP in the first 8 months of 2019

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	August 2019	Compared to July 2019 (%)	Compared to August 2018 (%)	First 8 months of 2019	Compared to 8 months of 2018 (%)
USA	482,871	6.60	31.94	3,184,857	33.03
Japan	137,156	32.76	24.81	872,880	19.56
China	102,597	4.30	1.04	744,486	1.69
South Korea	57,476	-11.80	-32.32	537,939	-14.93
UK	25,916	-3.36	7.51	213,156	13.02
Canada	17,389	12.72	27.23	113,373	9.39
Australia	14,928	21.83	-26.45	94,681	-21.98
France	8,849	-3.61	0.13	81,304	0.04
German	5,871	26.46	8.38	73,010	13.97
North Korea	4,891	-33.52	4.28	52,452	25.28
Netherlands	4,019	-7.40	4.37	50,767	4.88
Malaysia	5,021	-16.09	-50.25	46,657	-34.92
Laos	2,802	-50.15	*	38,037	*
Belgium	2,860	-3.06	10.72	26,946	14.40
Saudi Arabia	3,529	4.32	59.07	26,914	48.48
Thailand	4,091	13.29	49.28	24,802	6.09
India	3,894	18.01	21.54	24,783	-29.43
Spain	2,154	20.64	11.62	21,705	7.24
Italy	1,856	90.39	56.44	19,908	14.96
Singapore	1,691	-49.85	-19.81	19,134	26.88
Sweden	1,958	92.14	36.83	18,345	16.06
Denmark	1,606	-15.35	-15.32	17,880	11.97
UAE	1,836	-4.81	-1.99	16,556	4.26
Newzealand	2,552	1.08	-5.90	14,833	-10.37
Poland	1,276	58.20	67.12	13,355	27.61
Chile	1,643	-30.92	*	11,745	*
Mexico	1,789	-13.50	68.23	11,694	34.26
South Africa	936	6.92	-30.97	6,831	-5.36
Cambodia	1,229	43.79	71.76	5,887	-29.18
Kuwait	796	33.98	23.08	5,246	21.01
Russia	313	-5.75	14.44	3,559	13.72
Greece	74	-37.16	76.88	3,170	39.31
Hong Kong	397	4.76	-11.47	2,790	-50.81
Norway	367	84.78	36.78	2,747	10.58
Portugal	48	-10.39	-72.21	2,095	7.23
Turkey	113	-53.96	-60.63	1,871	-79.71
Czech	122	-40.87	144.26	1,408	17.29
Autria	179	146.48	113.54	1,127	82.16
Switzerland	25	*	102.54	986	-29.74
Finland	83	-38.20	-43.82	809	-40.71

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

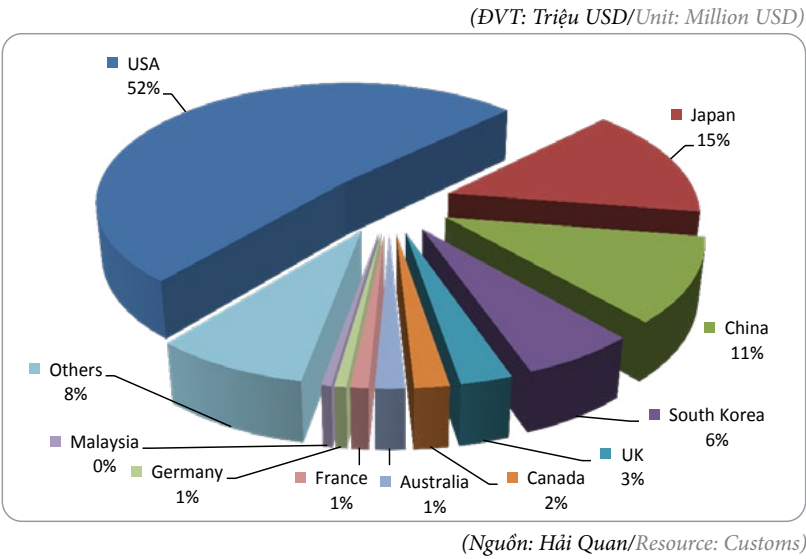
Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường chủ lực khác như Nhật Bản, Anh, Đức, Đài Loan, Bỉ, Arap Xeut cũng tăng khá cao so với cùng kỳ năm ngoái.

Ngược lại, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường chủ lực như Hàn Quốc, Australia, Maylaysia lại giảm rất mạnh, lần lượt giảm 14,93%; 21,98% và giảm 34,92% so với cùng kỳ năm ngoái.

In addition, exports of W&WP to some other key markets such as Japan, England, Germany, Taiwan, Belgium, and Saudi Arabia also increased significantly compared to the same period last year.

In contrast, exports of W&WP to some key markets such as South Korea, Australia, Malaysia plunged sharply, respectively down 14.93%; 21.98% and 34.92% over the same period last year.

Biểu đồ 2: Tham khảo cơ cấu thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 8/2019
Chart 2: Reference to Vietnam's export market structure of W&WP in August 2019



II. NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

- Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 8/2019 giảm nhẹ trở lại, đạt 219 triệu USD, giảm 1,8% so với tháng 7/2019.

- 8 tháng đầu năm 2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về nước ta đạt 1,675 tỷ USD, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

- 15 ngày đầu tháng 9/2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG đạt 99 triệu USD, giảm 8,3% so với 15 ngày đầu tháng 8/2019.

Như vậy, trong 8 tháng đầu năm 2019, Việt Nam đã xuất siêu 4,938tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Doanh nghiệp FDI

Tháng 8/2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 63 triệu USD, giảm 3,1% so với tháng trước đó.

8 tháng năm 2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt gần 492 triệu USD, tăng 18,7% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 29,4% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG của cả nước.

Thị trường cung ứng

Tháng 8/2019, thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam như Thái Lan, Đức, Malaysia, Newzealand và Campuchia giảm rất mạnh, trong đó thị trường chủ lực là Thái Lan giảm tới gần 27% so với tháng trước đó.

Ngược lại, cung ứng G&SPG từ thị trường Lào tăng rất mạnh, đạt 5,289 triệu USD, tăng tới 104,2% so với tháng 7/2019.

II. IMPORT

IMPORT TURNOVER:

- According to statistics of the General Department of Vietnam Customs, W&WP import turnover to Vietnam in August 2019 decreased slightly again, reaching 219 million USD, down 1.8% compared to July 2019.

- In the first 8 months of 2019, W&WP import turnover reached US \$ 1.675 billion, up 14.4% over the same period last year.

- In the first 15 days of September, 2019, W&WP import turnover reached US \$ 99 million, down 8.3% compared to the first 15 days of August 2019.

Thus, in the first 8 months of 2019, Vietnam had a trade surplus of US \$ 4,938 billion in W&WP import-export activities.

FDI enterprises

In August 2019, import turnover of W&WP of FDI enterprises reached US \$ 63 million, down 3.1% compared to the previous month.

In 8 months of 2019, import turnover of W&WP of FDI enterprises reached nearly 492 million USD, up 18.7% over the same period last year; accounting for 29.4% of total import turnover of W&WP of the country.

Import markets

In August 2019, W&WP supply markets for Vietnam such as Thailand, Germany, Malaysia, Newzealand and Cambodia fell sharply, of which the main market was Thailand by nearly 27% compared to the previous month.

In contrast, the supply of W&WP from the Laos market increased sharply, reaching US \$ 5,289 million, up to 104.2% compared to July 2019.

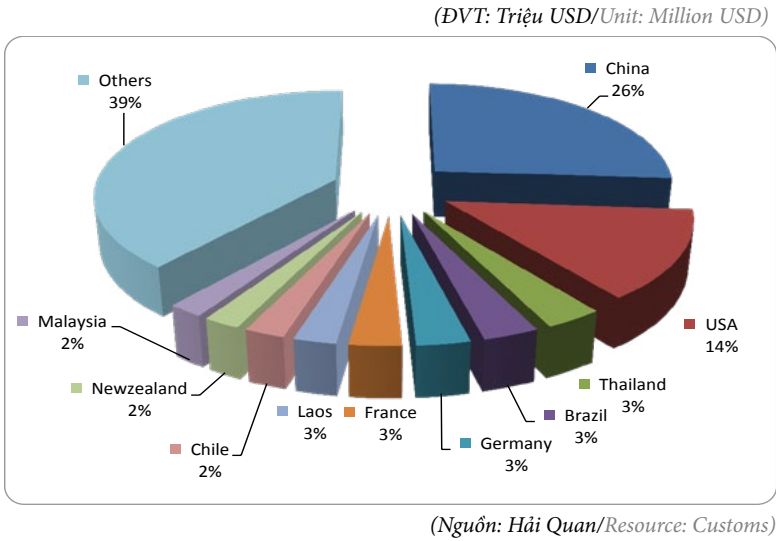
8 tháng năm 2019, Trung Quốc, Hoa Kỳ và Thái Lan tiếp tục duy trì là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, lần lượt chiếm 22%; 14% và 4% thị phần.

Maylaysia và Campuchia là hai thị trường cung ứng G&SPG chủ lực giảm rất mạnh trong 8 tháng năm 2019, mức giảm lần lượt là 26,55% và giảm 61,76%.

In 8 months of 2019, China, the United States and Thailand continued to maintain as the largest W&WP supply markets for Vietnam, accounting for 22%; 14% and 4% market share.

Maylaysia and Cambodia are the two main suppliers of W&WP, which have fallen in the first eight months of 2019, a decrease of 26.55% and 61.76%, respectively.

Biểu đồ 3: Tham khảo cơ cấu thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong tháng 8/2019
Chart 3: Reference to the supplying market structure of W&WP for Vietnam in August 2019



Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong 8 tháng năm 2019
Table 2: Reference to some supplying markets of W&WP for Vietnam in the first 8 months of 2019

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	August 2019	Compared to July 2019 (%)	Compared to August 2018 (%)	First 8 months of 2019	Compared to 8 months of 2018 (%)
China	57,388	3.71	38.40	365,363	37.55
USA	29,793	-9.13	0.40	233,649	16.34
Thailand	7,238	-26.94	9.71	72,041	20.70
Chile	5,022	36.45	-19.01	55,627	5.42
German	6,687	-17.04	-5.33	51,063	9.62
Brazil	6,954	-1.32	21.59	48,595	20.13
France	6,503	-1.93	14.78	48,063	34.44
Malaysia	4,507	-27.45	-38.57	43,380	-26.55
Newzealand	4,581	-30.68	-15.56	43,167	15.72
Laos	5,289	104.20	518.37	32,567	85.24
Cambodia	665	-46.62	-83.47	30,625	-61.76
Canada	2,444	6.40	-18.31	19,623	6.23
Russia	3,717	15.60	376.61	17,678	184.35
Italy	1,517	20.62	23.43	16,630	76.58
Ghana	2,544	53.45	*	16,544	*
Indonesia	2,483	-0.43	123.60	14,724	21.35
South Korea	1,005	-41.64	80.11	11,567	127.46
Poland	1,093	-20.35	-18.95	11,292	21.29
Belgium	1,991	-8.53	*	10,328	*
Australia	1,897	51.38	323.74	7,637	122.66
Argentina	675	-15.15	26.42	6,562	44.66
Sweden	817	41.75	-0.68	5,986	-3.93
Japan	638	-26.78	-32.44	5,149	-11.93
South Africa	904	62.05	52.27	4,982	4.04
North Korea	833	146.67	80.83	3,181	-20.22
Myanmar	57	-42.59	33.23	656	-40.21

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

CÁC HỘI CHỢ QUỐC TẾ ĐỒ GỖ DIỄN RA TRONG THÁNG 9: NHỮNG SẮC MÀU Ở TẠI THƯỢNG HẢI

Trong thời gian từ ngày 8 tới 12/9 năm 2019, tại Thượng Hải, Trung Quốc diễn ra các triển lãm lớn về ngành công nghiệp chế biến gỗ, từ các triển lãm trưng bày về máy chế biến gỗ, các linh/phụ kiện máy móc đến các triển lãm trưng bày về sản phẩm đồ gỗ nội, ngoại thất bằng gỗ kết hợp các vật liệu khác, các phụ kiện trong ngành gỗ, thiết kế không gian sống và các xu hướng thiết kế trong năm tới.

Vẫn như các năm trước các thiết kế đơn giản, tiết kiệm vật liệu với các đường nét trơn, bề mặt được trà nhám hoặc để mộc được các nhà trưng bày đem tới hội chợ chiếm chủ yếu. Các sắc màu đơn giản vẫn được các nhà triển lãm ưu tiên.

Hội chợ Furniture China – một trong những hội chợ về đồ nội thất lớn trong khu vực, khác với năm trước tại phiên khai mạc hội chợ năm nay lượng khách tới tham gia đã giảm đáng kể, theo ban tổ chức hội chợ triển lãm khách nước ngoài tới tham dự sự kiện giảm so với năm trước do tác động của thương chiến Mỹ - Trung.

Các hội chợ đồ gỗ năm nay cập nhật nhiều xu hướng mới trong năm với các thiết kế đơn giản, hiện đại, độc đáo. Tại đây gỗ được kết hợp với nhiều vật liệu khác: nhựa, mây, sợi, vải, kim loại, đá, da, kính,... và đặc biệt năm nay gỗ kết hợp với đá xuất hiện nhiều ở các gian hàng. 



Khách đăng ký tham dự FC 2019 tại ngày khai mạc sự kiện giảm so với hội chợ năm trước

CÁC THIẾT KẾ ĐƠN GIẢN, SÁNG TẠO



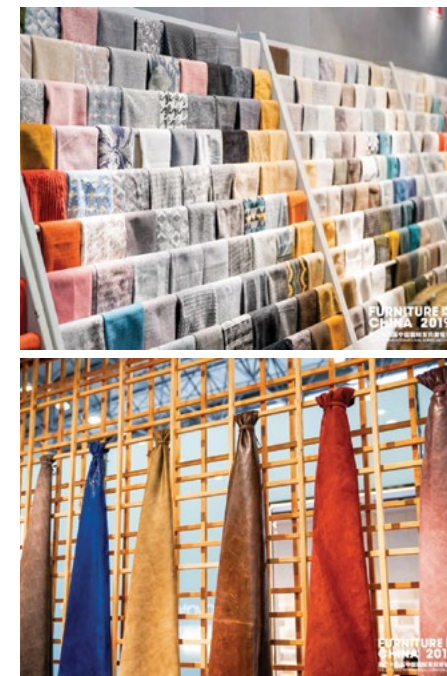
GỖ KẾT HỢP VỚI VẢI, SỢI, NHỰA



GỖ KẾT HỢP VỚI ĐÁ ĐƯỢC GIỚI THIỆU TẠI NHIỀU GIAN HÀNG TẠI HỘI CHỢ

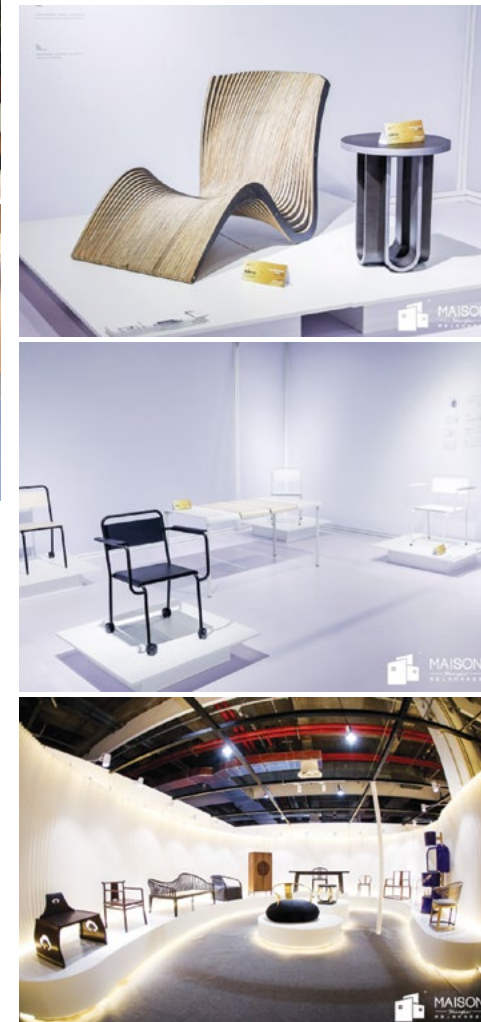


CÁC PHỤ KIỆN ĐA DẠNG VÀ PHONG PHÚ TRONG NGÀNH GỖ LÀ 1 PHẦN KHÔNG THỂ THIẾU TẠI HỘI CHỢ: VẢI, SỢI, DA, GIẤ DA



Xu hướng, các thiết kế mới kết hợp với không gian sống được giới thiệu tới khách hàng tham quan tại MAISON, CIFI

CÁC MẪU THIẾT KẾ MỚI



XU HƯỚNG



VIFA HOME: ĐẠI TIỆC NỘI THẤT, DẤU ẤN 10 NĂM



VIFA HOME Đại tiệc Nội thất – khẳng định vị thế của Hội chợ chuyên ngành nội thất lớn nhất dành cho thị trường nội địa. Quy tụ các thương hiệu uy tín với sản phẩm đa dạng, mẫu mã phong phú. Nơi người tiêu dùng có thể tìm thấy giải pháp trọn gói cho không gian sống.

Trong lần tổ chức thứ 10, hội chợ đồ gỗ và trang trí nội thất VIFA HOME là cơ hội cho các đơn vị sản xuất, kinh doanh đồ nội thất trong nước và xuất nhập khẩu khai thác hiệu quả sức mua của thị trường nội địa, tìm kiếm đối tác và mở rộng mạng lưới phân phối. Đồng thời giúp các đại lý, siêu thị bán lẻ tìm kiếm nguồn hàng ổn định, mẫu mã phong phú tận gốc nhà sản xuất.

Hội chợ năm nay có chủ đề rất đa dạng và phù hợp cho nhiều không gian sống, làm việc. Ngoài vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh với người tiêu dùng, hội chợ

được kỳ vọng sẽ thay đổi quan niệm của người tiêu dùng về việc sử dụng các sản phẩm gỗ hiện nay.

Sản phẩm trưng bày.

Nội thất: nội thất nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, resort, trường học, cửa, ván sàn.

Ngoại thất: ngoại thất, cảnh quan sân vườn, cây cảnh.

Đồ dùng gia đình: thiết bị vệ sinh, thiết bị phòng tắm, đồ dùng nhà bếp, đồ gia dụng, rèm, thảm, chăn, nệm, sản phẩm công nghệ, đồ dùng thông minh.

Đồ trang trí, mỹ nghệ: sản phẩm trang trí, tranh ảnh, giấy dán tường, quà tặng, đồ chơi, hoa, chậu, sản phẩm mùi hương, sản phẩm thủ công, đèn chiếu sáng, sơn mài, gốm sứ.

Dịch vụ: tư vấn, phong thủy, ứng dụng, sách báo, tạp chí

Khách tham quan

o Người tiêu dùng tại TP.HCM và các vùng lân cận có nhu cầu mua sắm nội thất trang hoàng không gian sống.

o Nhà đầu tư tìm kiếm nội thất cho các dự án: nhà hàng, khách sạn, resort, trường học, dự án mua sắm công.

o Trading Companies

o Khách thương mại tìm kiếm cơ hội phát triển kinh doanh: nhà phân phối, đại lý, cửa hàng bán lẻ tại TP.HCM và các tỉnh khu vực miền Trung, miền Nam.

o Nhà tư vấn, stylist, blogger, truyền thông báo chí.

Với thông điệp “Dấu ấn 10 năm – Đại tiệc nội thất VIFA Home”, hội chợ sẽ khẳng định vị thế của hội chợ chuyên ngành nội thất lớn nhất dành cho thị trường nội địa, quy tụ các thương hiệu nội & ngoại thất uy tín, sản phẩm xuất khẩu với chất lượng cao, mẫu mã đẹp và đa dạng, đồng thời bùng nổ cùng ngày hội “Black Friday” của thế giới với nhiều chương trình ưu đãi hấp dẫn.

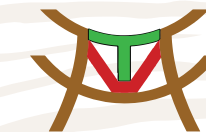
Thời gian & Địa điểm:

Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ

Số 1, Lữ Gia, P.15, Q.11, TP.HCM

Thời gian: 28/11 - 01/12/2019

Thông tin chi tiết đăng ký gian hàng vui lòng liên hệ Hotline 079 999 7657 hoặc tham khảo thêm thông tin tại:
<http://daitiecnoinhat.vifahome.vn/>



VIFF
Vietnam international furniture Fair

VIETNAM
INTERNATIONAL FURNITURE
FAIR 2019
NOV 27-30



799 Nguyen van Linh Parkway ,
Dist 7 ,Hochiminh City, Vietnam

www.viff.com.vn

For Vietnam

Ms. Phuong

+ 84 965064 993

phuong.dl@bifajsc.com

For Taiwan

Mr. Chang

+84 903714 379

kingsmanchang@gmail.com

For International

Mr. Casey Loo

+ 65 97300123

casey@apsmediagroup.com

Ms. Ailsa

+86 13113115335

Ailsa@apsmediagroup.com

SEPTEMBER 2019

26-28 Sep

Homeing 2019. Interior Design and Home Living
<http://homeing.exponor.pt/>
Portugal
Lisbon

OCTOBER 2019

1-6 Oct

Vt Living & Design Fair 2019. Living event for professionals in indoor and outdoor living, interior design.
<https://www.vtwonen.nl/wonen-design-beurs/>
Netherlands
Amsterdam

4-6 Oct

Klimahouse 2019. Specialized tradeshow dedicated exclusively to energy efficiency and sustainability in construction
<http://www.fierabolzano.it/klimahouselombardia/>
Italy
Erba, CO

9-12 Oct

IFMAC and WOODMAC 2019. International Furniture Manufacturing Components and Woodworking Machinery Exhibition
<http://www.ifmac.net/>
Kitchen and Bathroom 2019. International Furniture Exhibition for Kitchen and Bathroom Sector
<https://kitchenbathroomindonesia.com/>
Indonesia
Jakarta

9-12 Oct

Indecor Moscow 2019. Exhibition of interior and decor items
<http://www.indecor-moscow.ru/>
Russian Federation
Moscow

15-19 Oct

Canton Fair - Phase 1 2019. China Import and Export Fair: Electronics & Household Electrical Appliances Lighting Equipment, Vehicles & Spare Parts Machinery, Hardware & Tools Energy Resources, Chemical Products, Building Materials
<http://www.cantonfair.org.cn/en/>
China
Guangzhou

19-23 Oct

High Point Market Fall Ed. 2019. Fall International Furnishings Industry Trade Show
<https://www.highpointmarket.org/>
United States
High Point

NOVEMBER 2019

20-22 Nov

IFFT Interior Lifestyle Living 2019. Interior Lifestyle Living
International Furniture Fair Tokyo
<https://iffit-interiorlifestyle-living.jp.messefrankfurt.com/tokyo/en.html>
Japan
Tokyo

27 -31 Nov

VIFF 2019 - Vietnam International Furniture Fair 2019. Bed room sets, dining sets, kitchen cabinet, flooring, office furniture, outdoor furniture, decorative stuffs for interior , hardware for furniture , Interior Furnishing and Accessories...
<https://www.viff.website/>
Viet Nam
Ho Chi Minh

28 Nov-1 Dec

VIFA Home 2019. Vietnam Furniture and Home Furniture Fair
<http://vifahome.vifafair.com/en/home/>
Vietnam
Ho Chi Minh

MACDONALD & OWEN LUMBER COMPANY



Hardwoods Done Right !

- ❖ Chúng tôi cung ứng gỗ Mỹ, ra đời từ năm 1968. Hiện có 4 xưởng cửa xẻ gỗ ở các vùng Bắc Mỹ và vùng núi Appalachian: Wisconsin, Kentucky, Pennsylvania và Virginia.
- ❖ Cung cấp khoảng 200,000 m3/năm cho thị trường xuất khẩu và nội địa.
- ❖ Chuyên các dòng : White Oak, Red Oak, Walnut, Yellow Poplar, White Ash, Cherry, Maple, Alder, Basswood, Hickory và các loại...



Contact us today:

WWW.HARDWOODLUMBER.NET

Call: (+1) 608.269.4417 Email: exportsales@hardwoodlumber.net

ĐẠI DIỆN THỊ TRƯỜNG VN: Ms. Trinh +84.903 950 333 hay +84.934 159 033

Email: jenny.vn@hardwoodlumber.net

The mark of responsible forestry



PEFC: Your assurance of responsibly sourced timber



Designing the Future with Sustainable Timber



Ask your suppliers for
PEFC-certified wood products

Discover more about PEFC at www.pefc.org

Choose PEFC

Caring for our forests
globally and locally



PEFC - Programme for the Endorsement of Forest Certification



上源木工 機械有限公司 THUONG NGUYEN WOODWORKING MACHINE CO., LTD

Add: Land parcel 59-60-70, Map No.1, Phuoc Thai Hamlet,
Thai Hoa Ward, Tan Uyen Dist, Binh Duong Province VietNam.

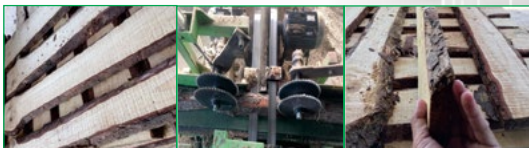


Tel: +84-6503777 558 - Fax: +84-6503777 559

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



**HIGH FREQUENCY
WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM**



**TN28S2
SMALL LOG PROCESSING**



**CSTN 1802
AUTO. SEAT PLANER**